

Số: 292 /BC-UBND

Hải Phòng, ngày 12 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội thành phố tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2024

I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2024

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu

1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

- Kế hoạch năm: tăng 15% so với năm 2023.
- Kết quả thực hiện: tháng 8 ước tăng 11,93%, 8 tháng ước tăng 15,14% so với cùng kỳ.

1.2. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

- Kế hoạch năm: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 106.761,592 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 45.000 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 60.000 tỷ đồng.

- Kết quả thực hiện:

Tháng 8 đạt 10.032,7 tỷ đồng, trong đó: thu nội địa đạt 4.032,1 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 6.000,6 tỷ đồng;

Lũy kế 8 tháng đạt 79.933,9 tỷ đồng, tăng 35,54% so với cùng kỳ, bằng 81,69% dự toán Trung ương giao và bằng 74,87% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó: thu nội địa đạt 36.992,4 tỷ đồng, tăng 86,2%, bằng 98,44% dự toán Trung ương giao và bằng 82,21% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 41.997,4 tỷ đồng, tăng 11,86% so với cùng kỳ, bằng 71,42% dự toán Trung ương giao và bằng 70% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

1.3. Sản lượng hàng hóa qua cảng

- Kế hoạch năm: 190 triệu tấn.
- Kết quả thực hiện: tháng 8 ước đạt 16,2 triệu tấn, tăng 12,08% cùng kỳ; 8 tháng ước đạt 108,3 triệu tấn, tăng 11,42% so với cùng kỳ, đạt 57% kế hoạch.

1.4. Số lượng khách du lịch

- Kế hoạch năm: trên 9,1 triệu lượt.

- Kết quả thực hiện: tháng 8 ước đạt 1.028,8 nghìn lượt, tăng 22,36% cùng kỳ, trong đó khách quốc tế đạt 84,3 nghìn lượt, tăng 1,98% so với cùng kỳ; 8 tháng ước đạt 6.562,4 nghìn lượt, tăng 17,66% so với cùng kỳ, đạt 72,11% kế hoạch năm, trong đó khách quốc tế đạt 680,2 nghìn lượt, tăng 2% cùng kỳ.

1.5. Thu hút đầu tư nước ngoài

- Kế hoạch năm: 2,0 - 2,5 triệu USD.

- Kết quả thực hiện: 8 tháng/2024 thu hút FDI ước đạt 1.700,54 triệu USD, bằng 78,19% so với cùng kỳ 2023 (8T/2023: 2.174,86 triệu USD), đạt 85,03% kế hoạch.

2. Tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác

Bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên được giao, thành phố đã tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

2.1. Phát triển kinh tế

- Về sản xuất công nghiệp:

Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 8/2024 ước tăng 17,24% so tháng trước và tăng 11,93% so với cùng kỳ¹. Tính chung 8 tháng/2024, IIP ước tăng 15,14% so với cùng kỳ², trong đó: ngành khai khoáng ước 8 tháng giảm 29,39% so cùng kỳ; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ước tăng 15,88% so cùng kỳ; ngành sản xuất và phân phối điện, khí, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 1,58% so cùng kỳ; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,19% so cùng kỳ.

- Về hoạt động thương mại:

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 8 ước đạt 19.189,0 tỷ đồng, tăng 14,03% so cùng kỳ. Tính chung 8 tháng/2024 ước đạt 146.859,2 tỷ đồng, tăng 13,35% so với cùng kỳ, đạt 66% kế hoạch. Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 121.910,5 tỷ đồng, tăng 15,12% so với cùng kỳ; doanh thu khách sạn nhà hàng ước đạt 17.318,2 tỷ đồng, tăng 14,81% so với cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 227,2 tỷ đồng, tăng 12,58% so với cùng kỳ; dịch vụ khác ước đạt 7.403,2 tỷ đồng, tăng 5,21% so với cùng kỳ.

- Về sản xuất nông, lâm và thủy sản:

Lúa vụ xuân đã gieo cấy đạt 27.326 ha, bằng 101,66% kế hoạch; năng suất ước đạt 70,18 tạ/ha tăng 0,02 tạ/ha so kế hoạch và tăng 0,04% cùng kỳ. Lúa Mùa đã cấy ước đạt 28.347 ha, bằng 101,24% kế hoạch, cao hơn 279,5 ha so với

¹ tháng 8/2023 tăng 26,43% so với tháng 7/2023 và tăng 15,69% so với cùng kỳ.

² 8 tháng/2023 tăng 11,55% so với cùng kỳ.

cùng kỳ năm 2023³. Các trà lúa cấy sớm đang giai đoạn cuối đẻ nhánh - phân hóa đồng; Các trà lúa còn lại chủ yếu đang giai đoạn đẻ nhánh - đẻ nhánh rộ, cây lúa sinh trưởng, phát triển khá tốt. Sản xuất cây trồng vụ Đông Xuân và vụ Hè Thu đạt kết quả tốt: Diện tích cây vụ Đông 2023 đã trồng đạt 6.500,8 ha, bằng 76,5% kế hoạch; Diện tích cây rau màu vụ Xuân đã trồng 7.765,4 ha, đạt 97,1% kế hoạch; Diện tích rau màu vụ Hè Thu đã trồng 3.166,3 ha, bằng 54,59% kế hoạch. Các đối tượng sinh vật gây hại phát sinh và gây hại ở mức độ nhẹ đến trung bình, đã được phòng trừ kịp thời nên chưa có diện tích gây hại ảnh hưởng đến năng suất cây trồng.

Đàn gia súc phát triển ổn định, tiếp tục duy trì sản lượng thịt hơi, trứng gia cầm. Đàn gia cầm và thủy sản nuôi phát triển ổn định, không phát hiện gia cầm và thủy sản nuôi ốm, chết, tiêu hủy do bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Dịch tả lợn Châu Phi tiếp tục được khoanh vùng, kiểm soát⁴. Đàn gia cầm và thủy sản nuôi phát triển ổn định, không phát hiện gia cầm và thủy sản nuôi ốm, chết, tiêu hủy do bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2024, diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 10.590,8 ha, tăng 0,48% cùng kỳ; sản lượng nuôi trồng thu hoạch ước đạt 51.900,4 tấn, tăng 2,29% cùng kỳ; khai thác thủy sản ước đạt 80.060,8 tấn, bằng 64,56% so kế hoạch năm, tăng 2,26 % cùng kỳ.

Trong tháng, tổ chức được 13 lượt tuần tra, kiểm tra rừng đồi núi, rừng ngập mặn, lũy kế 8 tháng tổ chức được 128 lượt. Tháng 8/2024, trên địa bàn thành phố xảy ra 01 vụ cháy rừng tại xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên với diện tích 0,04 ha; lũy kế 8 tháng đầu năm 2024 xảy ra 10 vụ cháy với tổng diện tích 14,487 ha tại huyện Thủy Nguyên, Cát Hải và quận Kiến An, tăng 02 vụ, diện tích cháy tăng 8,49 ha so với cùng kỳ.

- Về tiến độ xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu:

Hiện toàn thành phố có 89/137 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 54/137 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 7 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

Tiến độ xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu như sau:

+ Đối với 35 xã thực hiện từ năm 2023: Thành phố đã phê duyệt tổng số 803 công trình (789 công trình sử dụng ngân sách thành phố, 14 công trình sử dụng ngân sách huyện An Dương); đến nay 35 đã triển khai thi công 778/789

³ Trong đó: Diện tích lúa Mùa sớm: 940 ha, bằng 3,32% diện tích gieo cấy (DTGC); Diện tích lúa Mùa trung: 25.547 ha, bằng 90,12% DTGC; Diện tích lúa Mùa muộn: 1.860 ha, bằng 6,56% DTGC. Diện tích cây máy đạt 4.040 ha/28.347 ha, bằng 14,25% DTGC; diện tích gieo trồng 733 ha, bằng 2,6% DTGC (cùng kỳ năm 2023, diện tích cây máy đạt 3.699 ha, diện tích gieo trồng 579 ha).

⁴ Tính đến ngày 16/8/2024, Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 34 hộ, 11 thôn, 06 xã thuộc huyện Kiến Thụy, An Dương và Thủy Nguyên; số lợn tiêu hủy bắt buộc do mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi là 577 con, trọng lượng lợn tiêu hủy 23.854kg: 29 con lợn nái, 04 lợn đực giống, 512 con lợn nuôi thịt và 32 con lợn con.

công trình, trong đó có 264 công trình đã hoàn thành; tiến độ thi công trung bình ước đạt 76%⁵.

+ Đối với 45 xã thực hiện từ năm 2024: Tổng số 1.047 công trình; (i) 13 xã thuộc các huyện An Dương, Thủy Nguyên đã hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và thực hiện khởi công công trình; (ii) 32 xã thuộc các huyện Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, An Lão, Kiến Thụy có 19 xã⁶ đã hoàn thành phê duyệt dự án, đang triển khai lựa chọn đơn vị tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và 13 xã⁷ đang xin ý kiến các Sở, ngành thẩm định thiết kế cơ sở.

- Về dịch vụ vận tải:

+ Khối lượng hành khách vận chuyển tháng 8 ước đạt 7,3 triệu người, tăng 18,67% so với cùng kỳ; 8 tháng ước đạt 57,1 triệu người, tăng 24,8% so với cùng kỳ. Khối lượng hành khách luân chuyển tháng 8 ước đạt 314,4 triệu Hk.km, tăng 19,27% so với cùng kỳ; 8 tháng ước đạt 2.501,4 triệu Hk.km, tăng 25,76% so với cùng kỳ.

+ Khối lượng hàng hoá vận chuyển tháng 8 ước đạt 26,7 triệu tấn, tăng 8,12% so với cùng kỳ; 8 tháng ước đạt 210,7 triệu tấn, tăng 10,53% so với cùng kỳ. Khối lượng hàng hóa luân chuyển tháng 8 ước đạt 11.578,4 triệu tấn.km, tăng 8,26% so với cùng kỳ; 8 tháng ước đạt 89.894,8 triệu tấn.km, tăng 13,75% so với cùng kỳ.

- Về cấp đăng ký doanh nghiệp: Tháng 8 ước cấp đăng ký thành lập mới cho 235 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 1.403 tỷ đồng, giảm 25,87% về số doanh nghiệp và giảm 52,32% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ; ước 8 tháng cấp đăng ký thành lập mới cho 2.313 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 48.448 tỷ đồng, giảm 3,02% về số doanh nghiệp và tăng 74,08% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ.

- Đến 31/8/2024, tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn 348.228 tỷ đồng, tăng 11,13% so với cùng kỳ; tổng dư nợ trên địa bàn ước 229.768 tỷ đồng, tăng 20,91% so với cùng kỳ.

- Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện tháng 8 là 2.630,5 tỷ đồng, lũy kế 8 tháng là 17.361,7 tỷ đồng, giảm 7,59% cùng kỳ, bằng 52,95% dự toán Trung ương giao và bằng 43,65% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó:

+ Tổng chi đầu tư phát triển thực hiện tháng 8 là 1.369,4 tỷ đồng, lũy kế 8 tháng là 8.010,6 tỷ đồng, giảm 22,2% cùng kỳ, bằng 47,07% dự toán Trung ương giao và bằng 39,89% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

⁵ huyện Vĩnh Bảo đạt 91%, huyện An Dương đạt 84%, huyện Tiên Lãng đạt 81%, huyện Kiến Thụy đạt 67%, huyện An Lão đạt 63%, huyện Thủy Nguyên đạt 67%.

⁶ 11 xã huyện Vĩnh Bảo, 08 xã huyện Tiên Lãng

⁷ 7 xã huyện Kiến Thụy, 6 xã huyện An Lão

+ Chi thường xuyên thực hiện tháng 8 là 1.253,8 tỷ đồng, lũy kế 8 tháng là 9.142,7 tỷ đồng, tăng 10,32% cùng kỳ, bằng 61,41% dự toán Trung ương giao và bằng 56,87% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

- Về tình hình giải ngân vốn đầu tư công:

Tính đến ngày 30/8/2024, thành phố giải ngân được 7.702,148 tỷ đồng, bằng 45,3% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (17.019,2 tỷ đồng), bằng 39% kế hoạch thành phố giao (19.972,7 tỷ đồng). Trong đó; vốn ngân sách trung ương đã giải ngân là 147,476 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 20%; vốn ngân sách thành phố đã giải ngân là 7.554,671 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 39,31% kế hoạch thành phố giao.

Đối với các dự án do Ủy ban nhân dân thành phố giao kế hoạch vốn:

22 Chủ đầu tư được giao tổng cộng 10.752,452 tỷ đồng. Đến ngày 30/8/2024, đã giải ngân được 4.449,278 tỷ đồng, đạt 41,4% kế hoạch vốn, trong đó:

+ Có 08 Chủ đầu tư giải ngân từ 61% trở lên (tương ứng mức giải ngân cần đạt trong 8/13 tháng), gồm: Sở Y tế (100%), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (100%), huyện An Lão (100%), huyện Vĩnh Bảo (90,22%), huyện Tiên Lãng (70%), huyện Kiến Thụy (67,5%), quận Ngô Quyền (63%), huyện Thủy Nguyên (61,4%).

+ Có 09 Chủ đầu tư giải ngân dưới 61% và trên mức bình quân chung, gồm: Ban Quản lý dự án hạ tầng đô thị và khu kinh tế, khu công nghiệp (54,3%), quận Dương Kinh (50%), quận Kiến An (49%), Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng (48%), huyện Cát Hải (47,1%), Công an thành phố (43%), quận Lê Chân (43%), quận Đồ Sơn (41,3%), quận Hải An (41%).

+ Có 05 Chủ đầu tư giải ngân dưới mức bình quân chung, gồm: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông Hải Phòng (33%), Sở Thông tin và Truyền thông (32,5%), Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (21,2%), Sở Giao thông vận tải (10,5%), quận Hồng Bàng (9%).

(Chi tiết tại Phụ lục số V kèm theo)

Vốn đầu tư công bổ sung có mục tiêu cho các quận, huyện:

Tổng vốn bổ sung có mục tiêu cho các quận, huyện là: 4.306,486 tỷ đồng, đến ngày 30/8/2024, 15 quận, huyện đã giải ngân 1.662,310 tỷ đồng / 4.649,753 tỷ đồng, đạt 36%, trong đó:

+ Có 02 địa phương có tỷ lệ giải ngân trên 61%, gồm: huyện Kiến Thụy (70%), huyện Tiên Lãng (69%).

+ Có 08 địa phương giải ngân dưới 61% và trên mức bình quân chung, gồm: huyện Bạch Long Vĩ (58%), huyện An Lão (55%), huyện Thủy Nguyên

(51%), huyện Cát Hải (48%), quận Lê Chân (46%), huyện Vĩnh Bảo (43%), quận Đồ Sơn (41%), quận Dương Kinh (37%).

+ Có 05 địa phương giải ngân dưới bình quân chung, gồm: quận Ngô Quyền (28%), quận Kiến An (26%), quận Hải An (24%), huyện An Dương (15%), quận Hồng Bàng (12%).

(Chi tiết tại Phụ lục số VI kèm theo)

Đối với vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới:

- Đến ngày 30/8/2024, 06 huyện đã giải ngân 1.526,753 tỷ đồng / 3.490,025 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 44%. Cụ thể:

+ Có 01 địa phương có tỷ lệ giải ngân trên 61% là: huyện Thủy Nguyên (69%).

+ Có 01 địa phương có tỷ lệ giải ngân dưới 61% và trên mức bình quân chung là: huyện An Dương (46%).

+ Có 04 địa phương giải ngân dưới bình quân chung, gồm: huyện Tiên Lãng (41%), huyện Vĩnh Bảo (37,3%), huyện An Lão (35%), huyện Kiến Thụy (23%).

(Chi tiết tại Phụ lục số VI kèm theo)

2.2. Phát triển đô thị, quản lý giao thông vận tải và tài nguyên môi trường

- Về quản lý và phát triển đô thị:

Ngày 10/7/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành văn bản số 488/TTg-CN công nhận kết quả rà soát phân loại đô thị thành phố Hải Phòng, mở rộng nội thành sang địa bàn huyện An Dương theo tiêu chí đô thị loại I. Ngày 16/8/2024, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã có các Quyết định: số 798/QĐ-BXD công nhận đô thị Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đạt tiêu chí đô thị loại III; số 797/QĐ-BXD công nhận trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập phường thuộc đô thị Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Hiện nay trên địa bàn thành phố có 09 dự án đã khởi công xây dựng với tổng quy mô khoảng 15.000 căn⁸. Ngoài ra, trên địa bàn thành phố có 21 dự án đã có chủ trương đầu tư hoặc nhà đầu tư đang chuẩn bị khởi công xây dựng với tổng quy mô khoảng 20.400 căn, dự kiến hoàn thành hoặc có sản phẩm đưa ra thị trường từ nay đến năm 2030.

⁸ (1) Khu nhà ở xã hội tại số 384 Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền, quy mô 1.294 căn; (2) Nhà ở xã hội thuộc Dự án khu đô thị mới Hoàng Huy NewCity tại huyện Thủy Nguyên, quy mô 149 căn; (3) Nhà ở xã hội thuộc Dự án nhà ở xã hội thuộc Dự án ĐTXD Khu đô thị dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Trảng Duệ, huyện An Dương, quy mô 2.538 căn; (4) Khu nhà ở xã hội tại Tổng kho 3 Lạc Viên (số 142 Lê Lai), quận Ngô Quyền, quy mô 4.448 căn; (5) Nhà ở xã hội tại số 39 Lương Khánh Thiện, quận Ngô Quyền, quy mô 216 căn; (6) Dự án xây dựng khu chung cư cho người thu nhập thấp tại Khu dân cư An Đồng, huyện An Dương, quy mô 775 căn; (7) Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Trảng Cát, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, quy mô: 4.004 căn; (8) Dự án nhà ở công nhân tại phường Đông Hải 2, Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, quy mô 1.562 căn; (9) Dự án cải tạo chung cư cũ Đồ Sơn quy mô 68 căn.

Nghiên cứu mức tăng hỗ trợ đối với hộ người có công, hộ nghèo để trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết thay thế các Nghị quyết: số 32/2018/NQ-HĐND về cơ chế, chính sách hỗ trợ hộ người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở thực hiện xây mới, sửa chữa nhà ở; số 52/2019/NQ-HĐND về cơ chế, chính sách hỗ trợ hộ nghèo trên địa bàn thành phố có khó khăn về nhà ở thực hiện xây mới, sửa chữa nhà ở và số 08/2022/NQ-HĐND,

Trong tháng 8, thành phố đã kiểm tra, rà soát 587 công trình xây dựng và phát hiện 12 hành vi vi phạm⁹ và đơn đốc chính quyền địa phương ban hành 12 Quyết định xử phạt với tổng số tiền là 488,75 triệu đồng, đã nộp phạt 173,75/488,75 triệu đồng. Tiếp tục chỉ đạo việc tăng cường đảm bảo trật tự xây dựng, đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy tại các khu đô thị, khu chung cư và nhà ở riêng lẻ, nhà ở thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố.

- Về quản lý và phát triển giao thông vận tải:

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm kết nối liên tỉnh, liên vùng, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2024 và các năm tiếp theo¹⁰. Tập trung phối hợp, phấn đấu khởi công các dự án lớn, trọng điểm trong năm 2024¹¹. Tiếp tục triển khai chuẩn bị đầu tư các dự án¹². Tiếp tục phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan để đẩy nhanh tiến độ thực hiện bến số 3, 4, 5, 6, 7, 8 của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư và kêu gọi đầu tư các bến còn lại của Cảng Lạch Huyện. Phối hợp với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP triển khai Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách số 2, Dự án mở rộng sân đỗ máy bay – Giai đoạn 2, Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi.

Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm hành lang an toàn giao thông, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, giám sát yêu cầu các chủ đầu tư, nhà thầu thực hiện nghiêm các quy định về an toàn giao thông khi thi công trên đường bộ đang khai thác; kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm hành lang an toàn giao thông, xâm hại kết cấu hạ tầng giao thông, đầu nối trái phép; vi phạm trật tự lòng đường, vỉa hè. Lập biên bản vi phạm hành chính: 191 trường hợp. Số tiền phạt nộp Kho bạc Nhà nước: 618.600.000 đồng.

⁹ Chỉ tiết vi phạm: Không có GPXD: 11; Sai GPXD: 01;

¹⁰ Thông tin chi tiết các Dự án trọng điểm tại Phụ lục 07 gửi kèm theo.

¹¹ Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận; Dự án cải tạo hè, đường Nguyễn Bình Khiêm, Lê Lợi và một số tuyến đường nội đô thành phố;...

¹² Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường và cầu Tân Vũ - Lạch Huyện 2; Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Ninh Bình – Hải Phòng; Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư tại xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sau cảng từ bến số 3 đến bến số 6 bến cảng Lạch Huyện; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ cầu Rào 3 đến tuyến đường bộ ven biển; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 5 với Quốc lộ 10 (đoạn từ Bùn Viên đến cao tốc Hà Nội – Hải Phòng qua địa bàn quận Kiển An, đoạn từ cao tốc Hà Nội – Hải Phòng đến cầu Khuê, đoạn tránh Thị trấn Vĩnh Bảo);...

- Về quản lý tài nguyên và môi trường:

Giao đất đối với 22 tổ chức (tổng diện tích 919.511,4 m²); Quyết định cho thuê đất đối với 14 tổ chức (tổng diện tích 664.127,79 m²); Quyết định thu hồi đất 17 tổ chức (tổng diện tích 900.040 m²); Gia hạn sử dụng đất đối với 05 tổ chức (tổng diện tích 121.502,32 m²); công nhận trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với 14 tổ chức (tổng diện tích 607.108,3 m²). Ban hành 03 Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ xác định giá khởi điểm thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất. Triển khai thực hiện đấu giá được tổng số 343 thửa, tổng diện tích 306.935 m² với tổng số tiền thu được 2.253 tỷ đồng. Các quận, huyện đang thực hiện kiểm kê, lập phương án bồi thường, hỗ trợ thu hồi 272,8 ha của 81 tổ chức và 7.200 hộ gia đình cá nhân, tổng số tiền bồi thường 168,159 tỷ đồng¹³. Cấp Giấy chứng nhận cho 77 tổ chức, nâng tổng số Giấy chứng nhận đã cấp cho các tổ chức là 6.154 Giấy (đạt 87,6% tổng số thửa cần cấp); Cấp 3.830 Giấy chứng nhận cho các hộ gia đình, cá nhân, nâng tổng số Giấy chứng nhận đã cấp 545.955 Giấy cho các hộ gia đình, cá nhân (đạt 94,84% tổng số thửa cần cấp). Báo cáo công tác cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất các cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Thủy Nguyên, huyện Kiến Thụy.

Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện khảo sát xây dựng quy trình kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Kiểm tra thường xuyên việc chấp hành pháp luật khoáng sản trên địa bàn thành phố đối với 33 doanh nghiệp có Giấy phép khai thác khoáng sản còn hiệu lực. Cấp 05 Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt; 01 Giấy phép khai thác nước dưới đất; 01 Quyết định chấp thuận trả lại Giấy phép tài nguyên nước; 06 Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. Bổ sung cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Hải Phòng vào danh mục cơ sở dữ liệu chung thành phố. Tiếp nhận và triển khai kiểm tra 203 hồ sơ trích đo địa chính (diện tích 409,2 ha) đã ký duyệt 180 hồ sơ (diện tích 409,2 ha) đang giải quyết 13 hồ sơ. Tiếp nhận và triển khai kiểm tra 20 hồ sơ bản đồ địa hình diện tích khoảng 869,7 ha.

2.3. Văn hóa - xã hội

- Tổ chức Sáng đèn Nhà hát, các hoạt động chào mừng kỷ niệm 79 năm Cách mạng Tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2024) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2024); Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư - năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Phối hợp tổ chức Lễ trao Giải thưởng Âm nhạc Việt Nam. Thực hiện vở Opera “Carmen” thuộc Đề án Sân khấu truyền hình tháng 8/2024 truyền hình trực tiếp trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng. Tiếp tục tổ chức thực hiện các Chương trình

¹³ số hộ phải tái định cư là 497 hộ, trong đó đã bố trí tái định cư 176 hộ

nghệ thuật thuộc Đề án Nghệ thuật đường phố; các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật vào các ngày cuối tuần tại Nhà Kèn vườn hoa Nguyễn Du, thành phố Hải Phòng. Khai trương phố đi bộ Quang Trung, quận Hồng Bàng với chiều dài khoảng 700m, bắt đầu từ khu vực đầu bờ hồ Tam Bạc phía sau Trung tâm Thông tin, Triển lãm và Điện ảnh đến đoạn giao với phố Nguyễn Thái Học.

- Tổ chức thành công các giải thi đấu trong tháng 8: Vô địch Cờ vua, Cờ vây xuất sắc Quốc gia năm 2024; giải Bóng đá Hoa Phượng - Cúp Báo Hải Phòng lần thứ XIV năm 2024; giải Bơi thiếu niên, nhi đồng và Bơi cứu đuối phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em thành phố Hải Phòng năm 2024; giải Vô địch Golf quốc gia, Cúp Vinfast - Hải Phòng 2024. Đoàn vận động viên thành tích cao Hải Phòng đã tham gia thi đấu 91 giải (15 giải Quốc tế, 18 giải Quốc gia, 23 giải trẻ, 35 giải khác), đạt 436 huy chương các loại gồm 124 huy chương vàng, 118 huy chương bạc và 194 huy chương đồng. Tập huấn 05 Huấn luyện viên và 24 vận động viên đội tuyển quốc gia; 03 Huấn luyện viên và 40 vận động viên đội tuyển trẻ quốc gia.

Tổ chức thành công Hội khoẻ Phù đồng toàn quốc lần thứ X tại thành phố Hải Phòng với sự tham dự của gần 10.000 vận động viên, huấn luyện viên và cán bộ của 63 tỉnh, thành phố thi đấu 15 môn tại 19 địa điểm trên toàn thành phố¹⁴. Đoàn Hải Phòng đứng thứ 3 toàn đoàn về điểm số và sở hữu 42 Huy chương Vàng, 70 Huy chương Bạc, 113 Huy chương Đồng.

- Tổng kết năm học 2023-2024 với từng bậc học và cấp học (giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học và giáo dục trung học); Tổ chức Hội nghị năm học 2023-2024, triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 toàn ngành giáo dục thành phố. Trao tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú” cho 24 nhà giáo thuộc ngành Giáo dục và đào tạo Hải Phòng được công nhận danh hiệu năm 2023, năm 2024. Ban thành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục tổ chức Lễ Khai giảng, tổ chức dạy và học năm học 2024-2025. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chương trình và nhiệm vụ năm học cho các bậc học, cấp học. Kiểm tra hồ sơ, rà soát kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025; kiểm tra công tác chuẩn bị năm học 2024-2025 tại các đơn vị. Thẩm định điều kiện hoạt động giáo dục đối với trường Mầm non quốc tế KinderWorld; trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông quốc tế Singapore. Xây dựng Đề án “Thí điểm Chương trình đào tạo giữa Chương trình Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam và Chứng chỉ Cambridge Primary Checkpoint (cấp Tiểu học), Chứng chỉ IGCSE Cambridge (cấp THCS) và Chứng chỉ A-level (cấp THPT) tại các trường Tiểu học, THCS,

¹⁴ Tổ chức Lễ khai mạc (ngày 28/7/2024), Lễ bế mạc (ngày 6/8/2024) Hội khoẻ Phù đồng toàn quốc lần thứ X.

THPT công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2024-2025 đến năm học 2028-2029.

- Hoàn thiện hồ sơ đề xuất nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch xúc tiến, quảng bá và hỗ trợ phát triển du lịch năm 2025 gửi Quỹ Hỗ trợ Phát triển Du lịch; Nghiên cứu đề xuất hợp tác của Công ty Cổ phần Hàng không lữ hành Vietravel Airlines; Phối hợp với Sở Ngoại vụ tổ chức Chương trình giới thiệu, quảng bá du lịch của đoàn đại biểu thành phố Nam Ninh, Trung Quốc tại Hải Phòng. Hỗ trợ Hiệp hội Du lịch Hải Phòng và Chi nhánh Vận tải Đường sắt Hải Phòng tiếp tục xây dựng sản phẩm du lịch mới “Chuyến tàu thăm Cảng”. Trên địa bàn thành phố hiện có 552 cơ sở lưu trú du lịch, với 16.452 phòng (trong đó có: 07 khách sạn hạng 5 sao; 09 khách sạn 4 sao; 04 khách sạn hạng 3 sao); Thực hiện rà soát cơ sở lưu trú đang hoạt động trên địa bàn thành phố (thời gian từ 15/7 - 15/11/2024). Trong tháng 8/2024, thực hiện thẩm định cấp mới 01 giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa, nâng tổng số doanh nghiệp lữ hành hoạt động trên địa bàn thành phố là 143 doanh nghiệp¹⁵. Thẩm định hồ sơ và cấp, cấp đổi, cấp lại 21 thẻ hướng dẫn viên; thực hiện 11 văn bản đề nghị xác minh văn bằng, chứng chỉ trong việc thẩm định hồ sơ cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch.

- Trong 8 tháng, Sàn giao dịch việc làm ước tổ chức được 41 phiên giao dịch việc làm với sự tham gia tuyển dụng của 720 lượt doanh nghiệp, nhu cầu tuyển dụng là 106.110 lao động, cung lao động tại Sàn được 67.660 lượt người. Số người đến nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp là 13.980 người, giảm 15,98% so với cùng kỳ (năm 2023 là 16.639 người); số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp là 13.780 người, giảm 12,21% so với cùng kỳ (năm 2023 là 15.696 người) với số tiền 367,4 tỷ đồng, giảm 2,74% so với cùng kỳ năm 2023 (377,76 tỷ đồng); qua giải quyết chế độ thất nghiệp đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho 13.980 người. Ước cấp mới 2.840 giấy phép lao động, cấp lại 275 giấy phép lao động, gia hạn 900 giấy phép lao động, xác nhận 75 lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

Đã thực hiện thẩm định 129 hồ sơ nội quy lao động bằng 71,6 % cùng kỳ) và ra thông báo thực hiện nội quy lao động cho 39 doanh nghiệp bằng 60,9% cùng kỳ); đã tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể của 113 doanh nghiệp bằng 72,9% cùng kỳ). Từ đầu năm 2024, trên địa bàn thành phố không xảy ra đình công, ngừng việc tập thể (cùng kỳ năm 2023, trên địa bàn thành phố xảy ra 03 cuộc đình công, ngừng việc tập thể với khoảng 282 lao động tham gia); trên địa bàn thành phố xảy ra 12 vụ tai nạn lao động chết người làm 12 người chết (tăng 06 vụ và 05 người chết so với cùng kỳ năm 2023).

¹⁵ 85 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, 55 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, 03 chi nhánh công ty kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành

Đến hết tháng 8/2024, trên địa bàn thành phố có 39 cơ sở giáo dục nghề nghiệp¹⁶ và 25 cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp¹⁷. Tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp ước đạt 31.200 học viên (trong đó trình độ cao đẳng, trung cấp ước đạt khoảng 8.300 sinh viên) đạt 57,8% kế hoạch năm và bằng 104% so với cùng kỳ năm 2023.

- Trong 8 tháng, giải quyết chế độ chính sách đối với 2.976 trường hợp¹⁸. Thẩm định danh sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công và thân nhân liệt sĩ theo đề nghị của 13/14 quận huyện (đợt 10) đối với 433 trường hợp. Hoàn thành việc tổ chức tặng quà của Chủ tịch nước và thành phố đến người có công trên địa bàn thành phố: tổng kinh phí tặng quà toàn thành phố nhân dịp 27/7/2024 là 270,92 tỷ đồng¹⁹, bằng 99,18% so với cùng kỳ.

- Dự kiến thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong tháng 8/2024 được: 995,7 tỷ đồng, lũy kế 8 tháng thu được 9.313,1 tỷ đồng, tăng 632,6 tỷ đồng (tăng 7,3%) so với cùng kỳ. Tổng số nợ BHXH, BHYT, BHTN là 1.207,2 tỷ đồng, tăng 320,8 tỷ đồng so với cùng kỳ. Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN ước tính đến hết tháng 8/2024 trên địa bàn toàn thành phố: (1) BHXH: 526.455 người, tăng 34.875 người (7,1%) so với cùng kỳ năm trước; (2) BHTN: 473.352 người, tăng 26.944 người (6,0%) so với cùng kỳ năm trước; (3) BHYT: 1.970.014 người, tăng 52.244 người (2,7%) so với cùng kỳ năm trước. Trong tháng 8/2024, BHXH thành phố Hải Phòng ước chi BHXH, BHTN với số tiền: 1.122.543 triệu đồng, lũy kế 8.142.621 triệu đồng, tăng 984.943 triệu đồng (13,8%) so với cùng kỳ²⁰.

Về hoạt động khoa học và công nghệ cấp Bộ: Tháng 8, thành phố tiếp tục quản lý và hướng dẫn thực hiện 05 nhiệm vụ khoa học - công nghệ thuộc Chương trình Nông thôn miền núi, trong đó đang hoàn thiện đánh giá nghiệm thu lại 01 nhiệm vụ, hoàn thành việc kiểm tra giữa kỳ 04 nhiệm vụ.

Về hoạt động khoa học và công nghệ cấp thành phố: Tổ chức kiểm tra giữa kỳ 12 nhiệm vụ; tổ chức nghiệm thu 03 nhiệm vụ; tổ chức tư vấn thuyết

¹⁶ 16 trường cao đẳng, 09 trường trung cấp, 14 trung tâm giáo dục nghề nghiệp.

¹⁷ 14 trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên quận, huyện và 11 doanh nghiệp

¹⁸ Trợ cấp mai táng phí đối với 1.809 người trường hợp; Quyết định về việc thờ cúng liệt sĩ: 940 trường hợp; Quyết định về việc hưởng thêm chế độ thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động; thương binh đồng thời là bệnh binh: 71 trường hợp; Quyết định phục hồi chế độ thương binh: 03 trường hợp; Quyết định trợ cấp tuất hàng tháng đối với thân nhân người có công với cách mạng từ trần: 71 trường hợp; Quyết định về việc trợ cấp một lần đối với đại diện thân nhân hoặc người thờ cúng Bà Mẹ được truy tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam anh Hùng: 08 trường hợp

¹⁹ Tặng quà của Chủ tịch nước là 13,25 tỷ đồng; quà từ ngân sách thành phố là 242,27 tỷ đồng; Các địa phương tổ chức tiếp xúc thăm hỏi, tặng quà, biểu dương thương binh, gia đình liệt sĩ làm kinh tế giỏi và trợ cấp khó khăn đột xuất cho các gia đình chính sách với kinh phí 15,4 tỷ đồng.

²⁰ Chi lương hưu và trợ cấp BHXH với số tiền 872.812 triệu đồng cho 148.777 người, lũy kế 6.284.626 triệu đồng cho 148.777 người; Chi trợ cấp một lần với số tiền: 122.207 triệu đồng cho 2.565 người, lũy kế 908.107 triệu đồng cho 21.303 người; Chi trợ cấp ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe: 77.077 triệu đồng cho 15.651 lượt người, lũy kế 603.967 triệu đồng cho 115.924 lượt người; Chi trợ cấp BHTN: 50.447 triệu đồng cho 11.922 lượt người, lũy kế 345.921 triệu đồng cho 81.268 lượt người.

minh 03 nhiệm vụ, trình phê duyệt thuyết minh 04 nhiệm vụ, thẩm định nội dung và kinh phí cho 04 nhiệm vụ thuộc danh mục nhiệm vụ năm 2023 đã được phê duyệt; tổ chức 03/05 hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ năm 2024; tổ chức làm việc với chủ nhiệm đề tài nghiên cứu xây dựng hệ thống quản lý giám sát tự động và cảnh báo sớm chất lượng nước sông Giá, sông Ré, sông Đa Độ phục vụ cấp nước sinh hoạt cho thành phố Hải Phòng; Hội đồng đánh giá, nghiệm thu giai đoạn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố: “Hoàn thiện công nghệ xử lý bã thải thạch cao phospho của Nhà máy phân bón DAP-Đình Vũ sản xuất phụ gia xi măng, vật liệu làm nền và móng đường giao thông, vật liệu san lấp công trình xây dựng” làm cơ sở để xây dựng 02 tiêu chuẩn kỹ thuật Quốc gia về thạch cao phospho làm vật liệu làm nền và móng đường giao thông, vật liệu san lấp công trình xây dựng.

Tiếp tục thực hiện công tác quản lý công nghệ và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; công tác quản lý sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân; công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trong 8 tháng, thành phố đã hoàn thành xây dựng kế hoạch và tổ chức hội đồng xét duyệt và hỗ trợ cho 07/20 doanh nghiệp trở thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ; triển khai xây dựng Kế hoạch và Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra về hoạt động của 08 tổ chức, doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Tuyên truyền về lộ trình, kế hoạch tắt sóng 2G, hỗ trợ người dân chuyển đổi thiết bị, điện thoại công nghệ 2G sang thiết bị, điện thoại thông minh theo chỉ đạo của Cục Viễn thông. Phối hợp với Trung tâm đo lường chất lượng viễn thông, Cục Viễn thông để đo kiểm chất lượng mạng viễn thông của 69 điểm trên địa bàn 13 quận, huyện trên địa bàn thành phố. Hỗ trợ cho Viễn thông Hải Phòng, Viettel Hải Phòng được lắp đặt, thi công tuyến cáp quang trên cầu Hoàng Văn Thụ phục vụ Khu đô thị Bắc Sông Cấm. Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin Báo Hải Phòng điện tử; Hướng dẫn khắc phục lỗ hổng bảo mật ảnh hưởng cao và nghiêm trọng trong các sản phẩm Microsoft công bố; Thông báo sự cố an toàn thông tin mạng của Sở Giáo dục và Đào tạo (website: diemthivao10.haiphong.edu.vn); Lỗ hổng bảo mật ảnh hưởng cao và nghiêm trọng trong các sản phẩm của CrowdStrike. Thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng kiến trúc chính quyền điện tử thành phố phiên bản 3.0”; đề xuất phân bổ kinh phí thực hiện nhiệm vụ “Triển khai Trung tâm Giám sát điều hành thông minh (IOC) năm 2024”.

Trong 8 tháng, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đã có 410.365 hồ sơ được tiếp nhận, 372.591 hồ sơ đã giải quyết, 372.591 hồ sơ đã có kết quả cho công dân, giảm 28,11% số hồ sơ so với cùng kỳ. Kết quả vận hành, khai thác Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố Hải Phòng: trong tháng 08/2024, trên Hệ thống có 166 đơn vị phát sinh 11.290 giao dịch

thanh toán trực tuyến với tổng số tiền 5.396,544 triệu đồng, giảm 3.464 giao dịch và giảm 3.107,207 triệu đồng so với tháng trước. Trên hệ thống, hiện có 230 thủ tục hành chính của 13 Sở ngành và 210 thủ tục hành chính của 14 quận huyện và phường xã (cấu hình phí và lệ phí dùng chung) đã được thiết lập thông tin thanh toán trực tuyến.

2.4. Xây dựng chính quyền, cải cách tư pháp

Tổ chức Đoàn công tác dự Hội nghị thẩm định Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 thành phố Hải Phòng do Bộ Nội vụ tổ chức. Tiếp tục Phối hợp với Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành Trung ương thực hiện các bước trình Chính phủ xem xét trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội các Đề án: (1) Sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hải Phòng; (2) Điều chỉnh địa giới ĐVHC quận Hải An và huyện Thủy Nguyên; sắp xếp ĐVHC cấp xã, thành lập các phường và thành lập thành phố Thủy Nguyên thuộc thành phố Hải Phòng; (3) Sắp xếp, điều chỉnh địa giới ĐVHC để thành lập quận An Dương, mở rộng quận Hồng Bàng và thành lập các phường thuộc quận An Dương, quận Hồng Bàng; (4) Điều chỉnh địa giới ĐVHC huyện An Dương để mở rộng quận Hồng Bàng và sắp xếp, thành lập các phường thuộc quận Hồng Bàng.

Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương triển khai xây dựng các Nghị quyết trình Quốc hội: (1) Tổ chức chính quyền đô thị thành phố Hải Phòng; (2) Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù đối với thành phố Hải Phòng. Xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua yêu nước lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội Thi đua yêu nước thành phố lần thứ X tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI vào năm 2025 và kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước vào năm 2025.

- Thanh tra thành phố và các đơn vị thanh tra quận, huyện, sở, ngành tiếp tục triển khai, thực hiện 2.693 cuộc thanh tra, kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm 26.169,8 triệu đồng, trong đó: kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 23.185,48 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác số tiền 2.984,35 triệu đồng, đã thu hồi về ngân sách số tiền 12.864,16 triệu đồng; ban hành 595 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 6.800,38 triệu đồng, đã nộp ngân sách nhà nước 6.287,08 triệu đồng. Toàn thành phố tiếp 2.451 lượt với 1.998 vụ việc (trong đó có 135 đoàn đông người với 128 vụ việc), nhận và xử lý 5.968 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đủ điều kiện xử lý 3.922 đơn; đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết 367 đơn.

- Tham gia ý kiến vào 51 dự thảo văn bản; 04 dự thảo Luật; 01 Nghị quyết

liên tịch của Ủy ban thường vụ Quốc hội; 02 dự thảo Nghị định; 02 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 03 dự thảo Thông tư; 04 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của thành phố và 35 dự thảo văn bản hành chính khác. Trình 03 đề nghị xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm định 01 đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm định 04 dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố. Trong tháng, tiếp nhận 4.184 và giải quyết 4.163 hồ sơ thủ tục hành chính về công tác hành chính tư pháp, lý lịch tư pháp. Xây dựng nội dung 04 số tin, bài đăng Trang phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử thành phố từ số 196 đến số 199; Xây dựng nội dung 05 số phụ trương pháp luật phát hành cùng Báo Hải Phòng vào thứ Năm hàng tuần từ số 1008 đến số 1012. Tiếp tục thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ tư pháp.

2.5. Hoạt động đối ngoại, bảo đảm quốc phòng an ninh

Trong tháng 8, thành phố tiếp đón 28 đoàn (549 người) đến tìm hiểu, khai thác cơ hội hợp tác đầu tư trên các lĩnh vực y tế, giáo dục, môi trường, viện trợ phi chính phủ nước ngoài. Tổ chức, hướng dẫn 15 đoàn ra (47 người) tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, tham gia các hoạt động tập huấn, đào tạo, thi đấu thể thao ở nước ngoài; quản lý 48 đoàn ra việc riêng (48 người). Công tác ngoại giao kinh tế tiếp tục được đẩy mạnh; phối hợp tổ chức các hoạt động: xúc tiến, kết nối doanh nghiệp tại Thâm Quyển, Vân Nam; gặp gỡ, tiếp xúc với các tập đoàn lớn nhằm thu hút đầu tư trong chuyến thăm Trung Quốc của đoàn lãnh đạo thành phố; tích cực chuẩn bị cho các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và quảng bá hình ảnh Hải Phòng tại Thụy Điển và Phần Lan... Công tác ngoại giao văn hóa được tổ chức sôi động²¹. Đăng tải khoảng 120 tin bài bằng các ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung, Hàn, Bản tin đối ngoại (song ngữ Việt - Anh); đón 04 đoàn phóng viên nước ngoài với 25 người đến từ 08 quốc gia và vùng lãnh thổ đến quay phim, quảng bá về đất nước và con người Hải Phòng; ký kết 01 thỏa thuận quốc tế: Biên bản ghi nhớ giữa Ủy ban nhân dân thành phố và chính quyền tỉnh Kagawa; xử lý 05 vụ việc lãnh sự liên quan đến người người ngoài, 03 vụ việc bảo hộ công dân thành phố; cấp phép 01 và cho ý kiến 05 hội nghị, hội thảo quốc tế.

- Duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, công tác trinh sát, đấu tranh phòng, chống tội phạm, tuần tra canh gác và phòng chống cháy nổ, bảo đảm an toàn các cơ quan, đơn vị. Hướng dẫn huyện An Lão chuẩn bị, tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ; thông qua ý định diễn tập của huyện Cát Hải, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải.

²¹ Nổi bật là 05 sự kiện: Chương trình “Người bạn cũ Nam Ninh”; Múa cổ điển Ấn Độ; Diễu hành trống Indonesia; Giao lưu văn hóa học sinh Hải Phòng và Nhật Bản; Giao lưu văn hóa nhân kỷ niệm 10 năm thiết lập quan hệ kết nghĩa Hải Phòng – Kitakyushu.

Đón tiếp Đoàn cán bộ Cục Tác chiến Quân đội nhân dân Lào học tập nghiên cứu thực tế và tàu Hải quân Indonesia thăm xã giao thành phố. Trong tháng có 658 lượt tàu/12.246 lượt thuyền viên đến cảng (trong đó có 411 lượt tàu/7.441 lượt thuyền viên nước ngoài), tăng 08 lượt tàu so với tháng trước; nhập cảnh hồi hương cho 97 thuyền viên thuộc 17 quốc tịch nước ngoài; xuất cảnh 127 thuyền viên thuộc 16 quốc tịch nước ngoài. Không xảy ra trường hợp xuất, nhập cảnh trái phép. Không phát hiện nghi vấn hoạt động của các thế lực thù địch, chống đối chính trị; an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn được đảm bảo.

- Trong tháng, phát hiện và xử lý 57 vụ tội phạm về trật tự xã hội (tăng 19 vụ so với tháng trước); 17 vụ việc vi phạm về kinh tế (giảm 10 vụ so với tháng trước); 12 vụ việc vi phạm pháp luật về môi trường (tăng 02 vụ so với tháng trước); 69 vụ tội phạm về ma túy với 189 đối tượng (giảm 86 vụ so với tháng trước). Về tình hình trật tự, an toàn giao thông: xảy ra 32 vụ tai nạn giao thông đường bộ với 12 người chết và 30 người bị thương (giảm 02 vụ, giảm 06 người chết, tăng 05 người bị thương so với tháng trước); không xảy ra tai nạn giao thông đường sắt và đường thủy. Về tình hình cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ: Xảy ra 13 vụ cháy, không có thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản không xác định (giảm 07 vụ, không tăng/giảm số người chết và bị thương so với tháng trước); không xảy ra các vụ nổ; tổ chức 01 cuộc cứu nạn, cứu hộ (giảm 01 cuộc so với tháng trước).

Đánh giá chung:

Ngành sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại và xuất nhập khẩu tiếp tục tăng trưởng ở mức khá so với cùng kỳ. Tình hình thị trường cung cầu, giá cả hàng hóa tiếp tục ổn định, nguồn cung các loại hàng hóa dồi dào đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu dùng và sản xuất. Một số ngành sản xuất công nghệ cao như sản xuất linh kiện điện tử, sản xuất thiết bị truyền thông, sản xuất đồ điện dân dụng, sản xuất xe có động cơ tiếp tục gia tăng sản lượng sản xuất so với cùng kỳ, góp phần đáng kể vào tăng trưởng sản xuất công nghiệp toàn thành phố. Thu ngân sách nhà nước tiếp tục tăng cao.

Thu ngân sách nhà nước tăng cao, đặc biệt là thu nội địa tăng 84,96% cùng kỳ. Thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) khả quan, ước đạt 85,03% kế hoạch. Số lượng khách du lịch tăng cao trong tháng 8/2024. Khai trương phố đi bộ Quang Trung, quận Hồng Bàng. Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X tại thành phố Hải Phòng. Chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

Tuy nhiên, chỉ tiêu sản lượng hàng qua cảng có sự tăng trưởng nhưng chưa bám sát Kế hoạch đề ra do giá cước vận tải container đường biển quốc tế tăng mạnh trở lại, có thời điểm tăng bằng với thời điểm xảy ra dịch COVID-19 năm 2020-2021, ảnh hưởng lớn đến hoạt động xuất khẩu hàng hóa. Tỷ lệ giải

ngân vốn đầu tư công thấp, số vốn giải ngân trong tháng 8 chưa có dấu hiệu được cải thiện. Dịch bệnh sốt xuất huyết tiếp tục diễn biến phức tạp, các cấp, các ngành đang khẩn trương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

II. Một số công việc trọng tâm trong tháng 9 và các tháng tiếp theo

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở, ngành, địa phương, đơn vị đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong các Nghị quyết của Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ chung

- Triển khai kịp thời các Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Bám sát các chỉ đạo tại Chương trình công tác năm 2024 của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố, đảm bảo yêu cầu về tiến độ, nội dung theo quy định.

- Tập trung thực hiện thu ngân sách nhà nước, đặc biệt là thu xuất nhập khẩu, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách mà Hội đồng nhân dân thành phố giao. Thực hiện Chủ đề năm 2024 của thành phố “Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Tăng cường thực hiện các chính sách xã hội và chuyển đổi số”.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố được thông qua tại các Kỳ họp năm 2023, các Kỳ họp đầu năm, giữa năm 2024; chuẩn bị các hồ sơ Đề án, Báo cáo trình tại Kỳ họp chuyên đề năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2024; triển khai thực hiện các nhiệm vụ về giải ngân vốn đầu tư công mà Trung ương, thành phố đã chỉ đạo.

- Đảm bảo điện năng tiêu thụ, đặc biệt đáp ứng đủ nhu cầu cho sản xuất kinh doanh, không để xảy ra gián đoạn dây chuyền sản xuất trong các tháng cao điểm nắng nóng.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể đối với từng Sở, ngành, địa phương

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch đầu tư công năm 2024. Đôn đốc các chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công hoàn thành các thủ tục để giải ngân số vốn đã được phân bổ trong năm 2024.

- Tham mưu điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; cân đối, rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 đảm bảo theo quy định. Tập trung hoàn thành phân khai chi tiết Kế hoạch đầu tư công bổ sung năm 2024 cho các dự án thành phố quản lý nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn.

- Bám sát tiến độ sơ kết và xây dựng Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

- Tham mưu kịp thời cho thành phố các phương án tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư ngoài ngân sách.

2.2. Sở Tài chính

- Đẩy mạnh công tác thu ngân sách nhà nước, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, ghi thu tiền sử dụng đất.

- Tham mưu, đề xuất, điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, đảm bảo hoàn thành dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; chi đúng, chi đủ, tránh tình trạng thất thoát.

2.3. Cục Thuế thành phố

- Rà soát các nguồn thu, sắc thuế, phân đấu thu ngân sách nhà nước quyết liệt ngay từ tháng đầu, quý đầu của năm 2024. Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý thu, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế.

- Tiếp tục triển khai hóa đơn điện tử tới các doanh nghiệp và Hộ kinh doanh cá nhân theo chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng Cục Thuế. Đẩy mạnh công tác quản lý sử dụng hóa đơn, kịp thời xử phạt và thu nộp ngân sách đối với các doanh nghiệp sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

2.4. Cục Hải quan thành phố

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn thành phố.

2.5. Sở Công Thương

- Bám sát kịch bản tăng trưởng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP). Nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trọng điểm, các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp, tháo gỡ khó khăn để sớm đưa các công trình, dự án lớn đi vào hoạt động nhằm gia tăng năng lực sản xuất mới.

- Tham mưu thành lập các CCN: Phụ trợ Tràng Duệ, Lê Thiện - Đại Bản. Hướng dẫn các chủ đầu tư lập báo cáo thành lập các CCN đã được Ủy ban nhân dân thành phố cho phép nghiên cứu khảo sát như: CCN Cao Nhân - Kiên Bái, CCN An Thọ - Chiến Thắng, CCN Quang Hưng, CCN Đoàn Xá...

- Tiếp tục phối hợp với các quận thực hiện di dời các cơ sở sản xuất, kho bãi nhỏ lẻ vào các khu, cụm công nghiệp.

- Triển khai đánh giá thực trạng và đề xuất các nhiệm vụ khôi phục, phát triển ngành đóng tàu thành phố.

- Chỉ đạo Công ty TNHH MTV điện lực Hải Phòng và các đơn vị hoạt động điện lực khác đảm bảo cung ứng điện cho các hoạt động kinh tế xã hội của thành phố. Đôn đốc xử lý các trường hợp vi phạm an toàn hành lang lưới điện cao áp còn tồn tại trên địa bàn thành phố.

- Triển khai Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

- Triển khai thực hiện Chương trình Hội nhập quốc tế và Xúc tiến thương mại. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu, văn phòng đại diện thương nhân nước ngoài, logistics, hoạt động mua bán hàng hóa liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

2.6. Sở Xây dựng

- Tập trung thực hiện Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 theo Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 16/6/2023.

- Tiếp tục đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hoá đô thị; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch, đô thị trong tình hình mới. Thực hiện chỉnh trang, nâng cấp đô thị trung tâm và xây dựng các công viên cây xanh, vườn hoa, kè các tuyến sông trong đô thị. Tập trung tháo gỡ vướng mắc về quy hoạch xây dựng, tạo không gian mới để thu hút đầu tư.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án phát triển nhà ở xã hội kết hợp giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố lập Kế hoạch cải tạo chung cư cũ còn lại trên địa bàn thành phố. Tăng cường rà soát, quy hoạch, xây dựng các khu tái định cư bảo đảm phục vụ triển khai các dự án hạ tầng, phát triển đô thị tại các địa phương.

- Triển khai Chương trình phát triển đô thị thành phố Hải Phòng định hướng đến năm 2040, tầm nhìn đến 2050 nhằm mục tiêu xây dựng chỉnh trang

đô thị thành phố đến năm 2025 đạt các tiêu chí đô thị loại I, hướng tới đô thị loại đặc biệt. Tiếp tục phối hợp xây dựng Đề án thành lập thành phố trực thuộc thành phố Hải Phòng tại huyện Thuỷ Nguyên và Đề án chuyển đổi huyện An Dương thành quận.

- Tổ chức, quản lý vận hành lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị đáp ứng tốt nhu cầu của người dân và chuẩn bị công tác trang trí, phục vụ các ngày lễ, tết trong năm. Tiếp tục nghiên cứu, triển khai khắc phục, xử lý tình trạng ngập lụt trên địa bàn thành phố.

2.7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tập trung cao trong công tác bảo vệ và phát triển sản xuất: chỉ đạo theo dõi, quản lý sinh vật gây hại trên lúa, đẩy nhanh tiến độ trồng cây vụ Hè Thu đảm bảo kế hoạch; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống kịp thời dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, quận tập trung khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục trâu bò, không để dịch lây lan ra diện rộng; phối hợp chỉ đạo tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm đảm bảo kế hoạch.- Tham mưu xây dựng 02 Nghị quyết về xây dựng nông thôn mới và tham mưu xây dựng các Văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

- Chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU.

- Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành về lĩnh vực của ngành; tham mưu xây dựng các Nghị quyết về xây dựng nông thôn mới và các Văn bản quy phạm pháp luật theo được giao theo quy định.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các địa phương triển khai thủ tục, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới đặc thù²²; lập hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao cho 46 xã và nông thôn mới kiểu mẫu cho 35 xã; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố lập hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao của 04 huyện theo quy định²³.

- Thực hiện công tác quản lý nhà nước về đề điều, thủy lợi, nước sạch nông thôn, phòng chống thiên tai theo quy định, phối hợp với các địa phương kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm; tổ chức theo dõi chặt chẽ tình hình thiên tai, chủ động tham mưu, đề xuất kịp thời các chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn thành phố.

²² tại 35 xã thực hiện từ năm 2023 và 45 xã thực hiện từ năm 2024; 04 công trình phục vụ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao tại An Lão, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy và huyện nông thôn mới đặc thù tại Bạch Long Vĩ.

²³ An Lão, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy, Tiên Lãng

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các địa phương thực hiện các công trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; lập hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024; đề nghị xét, công nhận 04 huyện nông thôn mới nâng cao năm 2024²⁴; đôn đốc, hướng dẫn huyện Bạch Long Vĩ lập hồ sơ đề nghị công nhận huyện nông thôn mới đặc thù.

- Tiếp tục hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ tham gia đánh giá và đánh giá lại sản phẩm OCOP; tổ chức kiểm tra thực tế tại cơ sở sản xuất có sản phẩm được chứng nhận OCOP. Tổ chức các hội thảo hỗ trợ nâng cao năng lực của các cơ sở, doanh nghiệp, hợp tác xã, trong việc đăng ký bảo hộ, phát triển nhãn hiệu sản phẩm; tích cực tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, hội chợ, triển lãm về thúc đẩy chế biến, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường nông, thủy sản an toàn.

- Hướng dẫn các huyện Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, An Lão, Kiến Thụy các nhiệm vụ xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao và huyện Bạch Long Vĩ xây dựng huyện nông thôn mới đặc thù.

- Tập trung hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết sửa đổi Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025.

2.8. Sở Du lịch

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Đề án tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Hoàn thiện, trình Ủy ban nhân dân thành phố Đề cương Đề án “Di sản số quần đảo Cát Bà”.

- Thực hiện công tác Quảng bá - Xúc tiến và Hợp tác phát triển du lịch: Tham gia Quảng bá du lịch và ẩm thực Hải Phòng tại Hội chợ Du lịch Quốc tế thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 18 năm 2024 (ITE 2024) và Hội chợ triển lãm du lịch ASEAN - Trung Quốc năm 2024 tại thành phố Quế Lâm, Trung Quốc.

- Tiếp tục chuẩn bị các nội dung liên quan tới việc lắp dựng các biển pano quảng bá du lịch Hải Phòng và Di sản thiên nhiên thế giới Quần đảo Cát Bà tại khu vực hành lang Ga đến quốc nội, Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi.

- Kiểm tra, giám sát điều kiện tối thiểu cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ du lịch; kiểm tra chất lượng cơ sở lưu trú du lịch.

2.9. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

²⁴ An Lão, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy, Tiên Lãng

- Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan rà soát, chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án sản xuất công nghiệp, nâng cao chỉ tiêu về chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2024.

- Bám sát tiến độ hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với 05 dự án: khu công nghiệp Trảng Duyệt III, khu công nghiệp Giang Biên 2, khu công nghiệp Nam Trảng Cát, khu công nghiệp Thủy Nguyên, khu công nghiệp Vinh Quang. Đẩy nhanh công tác xây dựng cơ sở hạ tầng và thu hút đầu tư KCN Nam Đình Vũ Khu I, KCN Nam Đình Vũ Khu II, KCN An Dương, KCN và phi thuế quan Xuân Cầu.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan đề sớm bàn giao mặt bằng thực hiện các dự án khu công nghiệp, tạo quỹ đất thu hút đầu tư; sớm khởi công Dự án xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Tiên Thanh, huyện Tiên Lãng.

2.10. Sở Giao thông vận tải

- Tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, của các Bộ, ngành trung ương sẵn sàng các phương án ứng phó, tổ chức hoạt động vận tải, điều tiết giao thông, đảm bảo việc lưu thông hàng hóa phục vụ sản xuất.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư các công trình mới trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; sửa chữa, bảo trì các tuyến đường đô thị, đường tỉnh. Tiếp tục phối hợp với Công an thành phố xử lý phạt nguội, phối hợp chia sẻ khai thác dữ liệu nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Tổ chức tốt công tác phòng chống lụt bão, ứng cứu kịp thời khi có bão lũ xảy ra.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông tới mọi đối tượng; Phấn đấu giảm cả 3 tiêu chí về tai nạn giao thông so với năm trước.

- Tập trung nguồn lực, nhân sự đảm bảo hoàn thành các thủ tục thẩm định hồ sơ các dự án Chương trình Nông thôn mới kiểu mẫu, đảm bảo tiến độ khởi công các công trình xây dựng xã nông thôn kiểu mẫu tại 04 huyện Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, An Lão, Kiến Thụy trong năm 2024.

2.11. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hoàn thiện xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 của thành phố. Tiếp tục rà soát, xử lý các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước chậm tiến độ, vi phạm pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác định giá đất phù hợp với thị trường và tăng thu ngân sách; kịp thời hướng dẫn các địa phương giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án. Đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhằm khai thác có hiệu quả tài nguyên đất.

- Đẩy mạnh tuyên truyền và giáo dục môi trường, nâng cao nhận thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường cho người dân, doanh nghiệp, huy động sự tham gia của toàn dân trong công tác bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về tài nguyên môi trường. Triển khai đảm bảo Kế hoạch quan trắc môi trường.

- Tiếp tục thực hiện Đề án Khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố; xác định các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân thành phố. Thực hiện các nhiệm vụ giải pháp lâu dài bảo vệ nguồn nước ngọt, bảo vệ các dòng sông cung cấp nguồn nước ngọt cho thành phố.

- Triển khai đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ: Cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển thành phố Hải Phòng; Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2050. Tăng cường kiểm tra, rà soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường vùng biển và ven biển.

- Tiếp tục triển khai các Đề án: Xây dựng mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2050 trên địa bàn thành phố; Kiểm kê khí nhà kính và đề xuất giải pháp quản lý giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Triển khai hiệu quả các Đề án: (1) “Xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng”; (2) “Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 trên địa bàn thành phố Hải Phòng”.

- Tập trung nguồn lực, nhân sự đảm bảo hoàn thành các thủ tục thẩm định hồ sơ các dự án Chương trình Nông thôn mới kiểu mẫu, đảm bảo tiến độ khởi công các công trình xây dựng xã nông thôn kiểu mẫu tại 04 huyện Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, An Lão, Kiến Thụy trong năm 2024.

2.12. Sở Y tế

- Tiếp tục quan tâm hỗ trợ công tác chuyên môn phòng chống dịch sốt xuất huyết đối với các địa bàn có tình hình dịch diễn biến phức tạp: quận Lê Chân, quận Hải An, quận Ngô Quyền.

- - Đảm bảo tiến độ thực hiện gói thầu thuốc tập trung cấp địa phương năm 2025-2026.

- Thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư đối với 02 Dự án đầu tư công ĐTXD: Trung tâm bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố; và Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng.

- Tổng hợp báo giá đối với danh mục máy móc, TTBYT năm 2024. Thực hiện tiếp trình tự thủ tục mua sắm theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

- Nghiên cứu các văn bản, đề xuất ý kiến về bổ sung giường KH, giường thực kê, thanh toán tiền giường nội trú, thu hồi chi phí dịch vụ kỹ thuật (DVKT) thực hiện trên máy chưa hoàn thành xác lập quyền sở hữu toàn dân, theo văn bản đề nghị của TTYT quận Dương Kinh, TTYT quận Đồ Sơn, Viện Y học Hải quân, BV Hữu nghị Việt Tiệp, BHXH thành phố.

- Triển khai nhiệm vụ Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám chữa bệnh và Hệ thống Bệnh án điện tử.

2.13. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các đơn vị giáo dục tổ chức Lễ Khai giảng và triển khai dạy và học năm học 2024-2025 theo đúng kế hoạch. Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở tất cả các khối lớp. Tăng cường kiểm tra công tác chuyên môn tại các nhà trường.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 và kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2024

- Tổ chức Kỳ thi chọn Học sinh giỏi thành phố cấp THPT bảng A và Chọn đội tuyển dự thi học sinh giỏi quốc gia năm học 2024-2025.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động trong năm học 2024-2025 và các phong trào thi đua do thành phố phát động.

2.14. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chính sách, chế độ về điều kiện lao động, an toàn, vệ sinh lao động, tình hình quản lý, sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn thành phố. Xây dựng kế hoạch, triển khai cấp

nhật thông tin thị trường lao động năm 2024. Lập, trình phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án “Xây dựng phần mềm Quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam”.

- Theo dõi, nắm tình hình quan hệ lao động, phòng ngừa, giải quyết tốt các cuộc đình công, ngừng việc tập thể. Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Đề án Quan hệ lao động và kế hoạch phát triển đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội giai đoạn 2021-2025 của năm 2024.

- Kế hoạch về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố năm 2024; Hoàn thiện hồ sơ Quyết định quy định điều kiện, nội dung, mức cho vay ưu đãi để thực hiện chính sách tín dụng hỗ trợ vay vốn ưu đãi một số hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Tổ chức triển khai các hoạt động và báo cáo kết quả hoạt động Tết Trung thu năm 2024 theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời việc xác nhận, công nhận người có công với cách mạng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và Biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn; người mắc bệnh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2.15. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tập trung hoàn thiện: Đề án xây dựng Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Hải Phòng; Đề án xây dựng Hải phòng trở thành trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ biển; Chương trình phát triển khoa học và công nghệ biển thành phố Hải Phòng đến năm 2030

- Tiếp tục triển khai theo các Kế hoạch, Chương trình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kết luận số 321-KL/TU về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 16/5/2013 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố khoá XIV và Chiến lược Khoa học và công nghệ thành phố đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó tăng cường triển khai xây dựng phần mềm phục vụ đánh giá có hiệu quả đề án KPI (Chỉ số đánh giá hiệu quả công việc) để nhân rộng, áp dụng trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại 09 địa phương cấp quận, huyện của thành phố Hải Phòng.

- Tham mưu phối hợp thực hiện Techfest quốc gia năm 2024 tại thành phố Hải Phòng.

2.16. Sở Văn hóa và Thể thao

- Hoàn thiện Phương án trang trí trong Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thành phố Hải Phòng tại Khu đô thị Bắc sông Cấm. Hoàn thiện Đề án Nâng cao đời sống văn hoá tinh thần cho công nhân lao động.

- Thực hiện vở rối “Ba sợi tóc vàng của con quỷ” - Đề án Sân khấu truyền hình tháng 9/2024 truyền hình trực tiếp trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng. Tổ chức chương trình nghệ thuật “Vang mãi bản hùng ca” và các hoạt động Kỷ niệm 79 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2024).

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các Chương trình nghệ thuật thuộc Đề án Nghệ thuật đường phố; các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật vào các ngày cuối tuần tại Nhà Kèn vườn hoa Nguyễn Du, thành phố Hải Phòng; các chương trình theo Kế hoạch Sáng đèn Nhà hát thành phố; Các chương trình văn hoá, nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn thành phố, biểu diễn phục vụ nhân dân thành phố, công nhân lao động tại các khu công nghiệp.

2.17. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tập huấn cán bộ, công chức các sở, ngành, quận, huyện vận hành các hệ thống thông tin dùng chung và chuẩn bị các nội dung phục vụ khai trương Dự án “Thực hiện một số nội dung để xây dựng Chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025”, dự kiến tuần đầu tháng 10/2024.

- Tổ chức hội thảo kinh tế số, ứng dụng AI tự động hóa công việc cho cán bộ chủ chốt toàn thành phố.

- Tập trung tối đa nguồn lực triển khai ngay các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024.

- Tiếp tục triển khai ký kết hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí tuyên truyền quảng bá về hình ảnh thành phố.

- Xây dựng ấn phẩm thông tin đối ngoại quảng bá hình ảnh thành phố với chủ đề: “Hải Phòng – Bùng sáng miền di sản”.

- Xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ về Ngày Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2024.

- Nghiệm thu quý II/2024 các sản phẩm đặt hàng Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng phục vụ nhiệm vụ chính trị của thành phố.

- Tiếp tục hướng dẫn, thẩm định, phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ các hệ thống thông tin trên địa bàn thành phố. Ban hành các văn bản về việc cảnh báo nguy cơ lộ lọt thông tin mất an toàn thông tin trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục phối hợp với Trung tâm tần số khu vực 5 kiểm soát lưu động tần số vô tuyến điện và kiểm tra tần số vô tuyến điện trên địa bàn.

- Xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

2.18. Sở Tư pháp

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng các Nghị quyết trình Kỳ họp chuyên đề Hội đồng nhân dân thành phố tháng 9/2024.

- Thực hiện tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các Sở, ban, ngành soạn thảo. Xây dựng Quyết định bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác hướng dẫn áp dụng pháp luật; nâng xếp hạng Chỉ số B1 trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng các tin, bài đăng Trang thông tin Phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử thành phố từ số 200 đến số 205.

- Xây dựng phụ trương pháp luật phát hành cùng Báo Hải Phòng từ số 1013 đến số 1017, trong đó, có số chuyên đề thành lập ngành Tư pháp 28/8.

- - Phát hành cuốn “Quy trình cơ bản Phổ biến giáo dục pháp luật ở cơ sở” và “Bộ tài liệu giới thiệu Luật”,

- Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID.

2.19. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành Trung ương tiếp tục thực hiện các bước trình Chính phủ xem xét trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội các Đề án: (1) Sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hải Phòng; (2) Điều chỉnh địa giới ĐVHC quận Hải An và huyện Thủy Nguyên; sắp xếp ĐVHC cấp xã, thành lập các phường và thành lập thành phố Thủy Nguyên thuộc thành phố Hải Phòng; (3) Sắp xếp, điều chỉnh địa giới ĐVHC để thành lập quận An Dương, mở rộng quận Hồng Bàng và thành lập các phường thuộc quận An Dương, quận Hồng Bàng; (4) Điều chỉnh địa giới ĐVHC huyện An Dương để mở rộng quận Hồng Bàng và sắp xếp, thành lập các phường thuộc quận Hồng Bàng; triển khai việc sắp xếp, thành lập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành các Nghị quyết.

- Phối hợp với Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành Trung ương triển khai xây dựng Nghị quyết về Tổ chức chính quyền đô thị thành phố Hải Phòng, trình Quốc hội xem xét thông qua.

- Tham mưu ban hành Quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển công chức, người làm việc năm 2024; Tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức chuyên viên hoặc tương đương lên chuyên viên chính hoặc tương đương; thi nâng ngạch công chức chuyên ngành hành chính từ cán sự lên chuyên viên năm 2024 đảm bảo theo quy định.

- Tham mưu triển khai Kế hoạch tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước thành phố lần thứ X năm 2025.

2.20. Sở Ngoại vụ

- Tổ chức và hướng dẫn các đoàn công tác của thành phố tham dự các sự kiện quốc tế: tham gia Hội thảo xây dựng liên kết “Vành đai con đường” giữa tỉnh Vân Nam và địa phương các quốc gia Đông Nam Á; tham gia lớp bồi dưỡng chuyên đề về phòng, chống tham nhũng tại Vân Nam; tham gia khóa bồi dưỡng tại nước ngoài (Nhật Bản); chương trình nghệ thuật múa rối càn truyền thống tham dự Liên hoan múa rối quốc tế “Liên hoan múa rối Zhelezkin” năm 2024.

- Tổ chức Chương trình biểu diễn của Đoàn nghệ thuật Bujihwa, Hàn Quốc tại thành phố Hải Phòng.

- Triển khai “Đề án liên kết với các đối tác quốc tế để tổ chức các chương trình, hoạt động ngoại giao văn hóa của thành phố giai đoạn 2024-2025” năm 2024.

- Tổ chức triển khai Đề án “Phát huy nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới” năm 2024. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về: hội nghị, hội thảo quốc tế, lãnh sự, bảo hộ công dân.

2.21. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc. Nắm tình hình chính trị nội bộ, rà soát nhân sự liên quan đến Đại hội Đảng các cấp. Quản lý chặt chẽ các đối tượng trọng điểm, đối tượng quản lý nghiệp vụ hoạt động trên không gian mạng. Tăng cường quản lý người nước ngoài, nhập cảnh, lưu trú, sử dụng công nghệ cao thực hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng. Tăng cường tuần tra, chốt điểm, mật phục, kiểm tra hành chính, thực hiện phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm trên địa bàn.

- Hướng dẫn huyện Cát Hải chuẩn bị, tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ; Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải diễn tập bảo đảm tác chiến khu vực phòng thủ. Triển khai công tác chuẩn bị diễn tập Chỉ huy – Cơ quan 1 bên 2 cấp trên bản đồ và ngoài thực địa có một phần thực binh. Hướng dẫn tổ chức phúc tra nguồn động viên, tuyển quân tháng 10/2024.

- Bảo đảm an ninh trật tự khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng. Xử lý có hiệu quả tình hình thực trạng nuôi hàu tự phát triển khu vực biên giới biển. Tăng cường công tác quản lý cửa khẩu, kiểm soát xuất, nhập cảnh. Thực hiện nghiêm thủ tục Biên phòng điện tử cảng biển kết nối với Cổng thông tin một cửa Quốc gia. Tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Quy chế phối hợp giữa Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố và Hải quan Hải Phòng.

2.22. Thanh tra thành phố

- Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định, quy trình và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh.

- Triển khai Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2024. Các Tổ xác minh thực hiện xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện rà soát các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

- Cập nhật thông tin, hồ sơ trên phần mềm Cơ sở dữ liệu về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo.

2.23. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

- Tập trung chỉ đạo, triển khai các giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được giao.

- Rà soát, xử lý các vi phạm pháp luật đất đai, xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp và đất hành lang giao thông, đặc biệt là trên các khu vực chuẩn bị thực hiện các dự án đầu tư xây dựng. Tích cực vận động, tuyên truyền giải thích cho các hộ dân hiểu, chấp hành các quy định của Nhà nước về bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất thực hiện công trình, dự án; tuyệt đối không cản trở thi công, gây mất trật tự an ninh khu vực.

- Tập trung tối đa nguồn lực cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bàn giao quỹ đất để triển khai các dự án, đặc biệt các dự án trọng điểm của thành phố, các dự án xây dựng khu, cụm công nghiệp, các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Báo cáo khó khăn, vướng mắc bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân thành phố để kịp thời

tháo gỡ, đảm bảo đáp ứng tiến độ bàn giao mặt bằng cho các nhiệm vụ, dự án trên địa bàn.

- Đẩy mạnh xây dựng xã nông thôn mới; thực hiện thủ tục, hồ sơ triển khai, xây dựng các công trình xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024; tăng tốc tiến độ quyết toán các dự án xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021-2023.

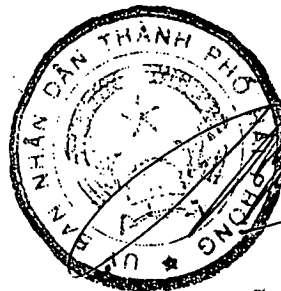
- Tập trung cao độ phối hợp, hoàn thiện các thủ tục để sớm khởi công dự án trọng điểm cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng trong tháng 8 năm 2024; nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 và các tháng tiếp theo trong năm 2024./.

Nơi nhận:

- VPCP, VPQH; Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các cấp, ngành trực thuộc;
- Các Ban của Đảng, các đoàn thể;
- Đoàn ĐBQH tại HP;
- Các Ban của HĐND TP, VPĐĐBQH&HĐND TP;
- C, PVP; các CV UBND TP;
- Phòng HCTC, Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

PHỤ LỤC I
MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI 8 THÁNG NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số **292** /BC-UBND ngày **12/9** /2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	ƯTH 8 tháng năm 2024	ƯTH 8 tháng / 2024 so với cùng kỳ (%)	ƯTH 8 tháng / 2024 so với KH 2024 (%)
1	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	115	-	115,14	-
2	Tổng thu ngân sách trên địa bàn, trong đó:	Tỷ đồng	106.761,592	79.933,9	135,54	74,87
	- Thu nội địa	Tỷ đồng	45.000	36.992,4	186,2	82,21
	- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	60.000	41.997,4	111,86	70
3	Sản lượng hàng hóa qua Cảng	Triệu tấn	190	108,3	111,42	57
4	Số lượt khách du lịch đến Hải Phòng	1.000 lượt	Trên 9.100	6.562,4	117,66	72,11
5	Thu hút vốn đầu tư nước ngoài	Triệu USD	2.000 - 2.500	1.700,54	78,19	85,03

PHỤ LỤC II
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 8 THÁNG NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số **292/BC-UBND** ngày **12 / 9** /2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao		Dự toán HĐND TP		Thực hiện tháng 8	Lũy kế 8 tháng	Tỷ lệ (%) TH 8 tháng so với		
		NSNN	NSDP	NSNN	NSDP			Dự toán TW	Dự toán HĐND	Cùng kỳ 2023
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>6</i>	<i>7=5+6</i>	<i>8=7/1</i>	<i>9=7/3</i>	<i>10</i>
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (A+B)	97.848.044	32.790.424	106.761.592	39.770.992	10.032.658	79.933.921	81,69	74,87	135,54
A	THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐỊA PHƯƠNG (I+...+IV)	39.048.044	32.790.424	46.761.592	39.770.992	4.032.053	37.936.530	97,15	81,13	177,02
I	THU NỘI ĐỊA	<u>37.580.000</u>	<u>31.322.380</u>	<u>45.000.000</u>	<u>38.009.400</u>	<u>4.032.052</u>	<u>36.992.369</u>	<u>98,44</u>	<u>82,21</u>	<u>186,20</u>
-	Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, xổ số	25.540.000	19.282.380	30.458.000	23.467.400	3.742.969	25.086.576	98,22	82,36	139,50
	Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, thuê đất	24.497.000	18.239.380	27.500.000	20.509.400	2.124.739	20.181.491	82,38	73,39	116,58
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước	2.755.000	2.120.200	3.095.000	2.379.800	124.131	1.629.801	59,16	52,66	97,42
1.1	Khu vực DNNN Trung ương	1.821.000	1.409.400	1.945.000	1.504.600	54.671	962.440	52,85	49,48	91,76
1.2	Khu vực DNNN địa phương	934.000	710.800	1.150.000	875.200	69.460	667.361	71,45	58,03	106,93
2	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	5.842.000	4.448.080	6.079.000	4.628.200	323.325	4.225.028	72,32	69,50	124,41
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	6.613.000	5.063.320	7.080.000	5.424.000	408.874	5.383.435	81,41	76,04	102,04
4	Thuế thu nhập cá nhân	3.750.000	2.850.000	4.050.000	3.078.000	326.686	3.085.544	82,28	76,19	115,57
5	Thuế bảo vệ môi trường	1.550.000	651.780	1.900.000	799.000	173.890	1.399.728	90,31	73,67	113,07
6	Lệ phí trước bạ	900.000	900.000	1.200.000	1.200.000	97.047	728.017	80,89	60,67	106,11
7	Thu phí, lệ phí	2.030.000	1.460.000	2.150.000	1.543.000	209.325	1.609.684	79,29	74,87	112,58
	- Thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực cửa khẩu cảng biển	1.220.000	1.220.000	1.250.000	1.250.000	120.635	931.877	76,38	74,55	118,37

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao		Dự toán HĐND TP		Thực hiện tháng 8	Lũy kế 8 tháng	Tỷ lệ (%) TH 8 tháng so với		
		NSNN	NSDP	NSNN	NSDP			Dự toán	Dự	Cộng kỳ
8	Các khoản thu về nhà, đất	13.248.000	13.248.000	18.110.000	18.110.000	1.979.821	17.501.769	132,11	96,64	647,11
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	155.000	155.000	160.000	160.000	10.862	156.361	100,88	97,73	107,34
	- Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.083.000	1.083.000	3.000.000	3.000.000	1.622.645	4.943.908	456,50	164,80	708,09
	Trong đó: Ghi thu, ghi chi	-	-	-	-	-	15.225	-	-	171,80
	- Thu tiền sử dụng đất	12.000.000	12.000.000	14.500.000	14.500.000	284.668	11.866.970	98,89	81,84	639,21
	Trong đó: Ghi thu, ghi chi	-	-	1.000.000	1.000.000	-	28.581	-	-	-
	- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu NN	10.000	10.000	450.000	450.000	61.646	534.530	5.345,30	118,78	12.681,61
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	40.000	40.000	42.000	42.000	4.415	38.823	97,06	92,44	142,88
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	85.000	57.000	90.000	60.400	2.123	59.712	70,25	66,35	101,71
11	Thu khác ngân sách	600.000	320.000	1.000.000	550.000	376.862	1.175.835	195,97	117,58	195,84
	Trong đó: Tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa	80.000	80.000	80.000	80.000	33.759	175.023	218,78	218,78	117,35
12	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	45.000	45.000	50.000	50.000	4.789	57.242	127,20	114,48	171,64
13	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế	120.000	117.000	150.000	141.000	500	92.696	77,25	61,80	136,30
14	Thu tiền sử dụng khu vực biển	2.000	2.000	4.000	4.000	264	5.055	252,75	126,38	81,13
II	THU HUY ĐỘNG ĐÓNG GÓP			330.000	330.000	1	104.696		31,73	108,83
III	THU BỔ SUNG TỪ NSTW	837.304	837.304	837.304	837.304	-	837.304	100,00	100,00	58,56
IV	THU VAY ĐỀ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG	414.700	414.700	414.700	414.700	-	-	-	-	-
V	THU VIỆN TRỢ	-	-	13.238	13.238	-	2.161	-	-	-
VI	THU CHUYỂN NGUỒN CCTL CÒN DƯ CHUYỂN SANG	216.040	216.040	166.350	166.350	-	-	-	-	-
B	THU TỪ HOẠT ĐỘNG XNK	58.800.000	-	60.000.000	-	6.000.605	41.997.391	71,42	70,00	111,86

PHỤ LỤC III
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH CÁC QUẬN, HUYỆN 8 THÁNG NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số **292/BC-UBND** ngày **12 / 9 /2024** của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán giao		Thực hiện tháng 8			Lũy kế thực hiện 8 tháng			So với cùng kỳ 2023 (%)
		NSNN	NSQ-H	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT	
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6	7	8=6/1	9
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	490.700	309.368	17.204	14.033	3,51	212.746	146.631	43,36	64,88
	- Khu vực DNNN Trung ương	420.000	292.842	15.031	12.765	3,58	163.938	121.465	39,03	58,44
	- Khu vực DNNN Địa phương	70.700	16.526	2.173	1.268	3,07	48.808	25.166	69,03	102,98
2	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	2.619.000	868.600	117.349	35.794	4,48	2.084.974	678.878	79,61	136,00
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	3.892.900	1.953.442	261.446	138.667	6,72	3.171.425	1.691.950	81,47	131,28
	- Thuế GTGT + TNDN	3.750.950	1.815.322	247.122	125.171	6,59	3.065.690	1.590.150	81,73	134,59
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	10.550	6.720	1.192	367	11,30	6.712	2.838	63,62	106,17
	- Thuế tài nguyên	131.400	131.400	13.132	13.129	9,99	99.023	98.962	75,36	75,23
4	Thuế Thu nhập cá nhân	2.365.850	221.000	265.784	20.788	11,23	1.184.757	203.426	59,08	78,80
5	Thuế bảo vệ môi trường	450.000	388	59.863	-	13,30	366.771	23	81,50	83,27
6	Lệ phí trước bạ	1.200.000	1.200.000	96.983	96.983	8,08	727.950	727.436	60,66	106,10

Stt	Nội dung	Dự toán giao		Thực hiện tháng 8			Lũy kế thực hiện 8 tháng			So với cùng kỳ 2023 (%)
		NSNN	NSQ-H	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT	
7	Phí và lệ phí	325.100	265.712	29.572	26.319	9,10	243.883	213.816	75,02	105,30
8	Các khoản thu về nhà đất	5.239.815	2.658.651	315.298	177.565	6,02	3.497.362	1.528.411	66,75	217,24
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	160.000	160.000	10.858	10.858	6,79	156.353	156.353	97,72	107,33
	- Thu tiền cho thuê đất	739.600	575.600	102.291	98.411	13,83	752.739	660.049	101,78	105,63
	Trong đó: Ghi thu, ghi chi	-	-	-	-	-	15.225	15.225	-	-
	- Thu tiền sử dụng đất	4.340.215	1.923.051	202.149	68.296	4,66	2.588.270	712.008	59,63	344,35
	Trong đó: Ghi thu, ghi chi	-	-	-	-	-	28.580	28.580	-	-
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	43.700	-	2.332	-	5,34	37.025	-	84,73	142,26
10	Thu khác NS, thu hoa lợi công sản	207.900	115.367	320.300	85.688	154,06	597.399	210.978	287,35	46,08
	Trong đó: - Thu khác ngân sách	157.896	65.778	313.285	80.348	198,41	537.928	153.182	340,69	75,19
	- Thu hoa lợi công sản	50.004	49.589	7.015	5.340	14,03	59.471	57.796	118,93	10,23
11	Thu tiền sử dụng mặt biển	2.400	-	-	-	-	-	-	-	-
	TỔNG THU CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH	16.837.365	7.592.528	1.486.106	595.820	8,83	12.124.165	5.401.464	72,01	120,39
	Nếu loại trừ tiền sử dụng đất	12.497.150	5.669.477	1.283.957	527.524	10,27	9.535.895	4.689.455	76,30	102,33
	Nếu loại trừ tiền sử dụng đất, GTGC tiền thuê đất	12.497.150	5.669.477	1.283.957	527.524	10,27	9.520.670	4.674.230	76,18	102,16

PHỤ LỤC IV
CHI TIẾT THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH QUẬN, HUYỆN THÁNG 8 NĂM 2024
 (Kèm theo Báo cáo số **292/BC-UBND** ngày **12/9** /2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải
Thu NQD+QĐ khác+ KV đầu tư NN	KH	7.002.600	544.650	457.900	797.000	123.100	502.350	83.500	156.000	2.588.200	1.308.100	111.200	55.500	90.800	86.500	97.800
	TH	5.469.018	396.235	659.327	513.732	125.069	372.787	55.181	85.439	2.083.872	848.316	82.471	48.201	71.044	57.195	70.149
	%	78,10	72,75	143,99	64,46	101,60	74,21	66,09	54,77	80,51	64,85	74,16	86,85	78,24	66,12	71,73
Thuế TNCN	KH	2.365.850	95.000	165.000	102.000	34.500	105.000	23.500	36.000	1.416.000	325.000	14.000	11.000	18.000	10.500	10.350
	TH	1.184.757	105.421	105.700	90.337	42.397	94.842	12.013	22.545	353.420	298.833	10.731	9.161	18.349	10.999	10.009
	%	50,08	110,97	64,06	88,57	122,89	90,33	51,12	62,63	24,96	91,95	76,65	83,28	101,94	104,75	96,71
Thu tiền CQKTKS+BVMT	KH	493.700	220.010	80	350	10	222.500	-	-	20.030	5.570	18.000	15	35	10	7.090
	TH	403.796	250.018	113	2.857	35	134.067	-	-	3.133	5.988	4.985	22	38	2	2.538
	%	81,79	113,64	-	816,29	-	60,25	-	-	-	107,50	-	-	-	-	-
Lệ phí trước bạ	KH	1.200.000	142.000	155.000	150.000	50.000	148.000	28.000	55.000	122.000	165.000	38.000	39.000	45.000	48.000	15.000
	TH	727.950	94.855	99.425	71.493	33.429	74.591	11.394	35.953	85.118	90.557	26.464	24.156	33.024	29.525	17.966
	%	60,66	66,80	64,15	47,66	66,86	50,40	40,69	65,37	69,77	54,88	69,64	61,94	73,39	61,51	119,77
Phí, lệ phí	KH	325.100	11.500	15.000	20.000	8.000	30.000	3.500	3.500	11.100	44.000	21.000	5.500	5.000	7.000	140.000
	TH	243.883	8.358	12.681	13.106	6.319	19.532	5.278	2.855	8.770	17.651	12.420	3.907	4.283	4.494	124.229
	%	75,02	72,68	84,54	65,53	78,99	65,11	150,80	81,57	79,01	40,12	59,14	71,04	85,66	64,20	88,74
Thuế sd đất phi nông nghiệp	KH	160.000	16.500	26.500	27.500	11.500	24.500	7.400	6.000	9.500	14.500	2.900	5.000	5.000	2.900	300
	TH	156.353	15.418	25.966	22.446	12.513	25.500	6.901	6.615	9.310	16.542	2.327	4.622	5.234	2.502	457
	%	97,72	93,44	97,98	81,62	108,81	104,08	93,26	110,25	98,00	114,08	80,24	92,44	104,68	86,28	152,33
Thu tiền cho thuê đất	KH	739.600	110.000	50.000	150.000	25.000	150.000	70.000	25.000	38.600	70.000	3.500	6.000	22.000	9.500	10.000
	TH	752.739	63.725	194.326	71.143	20.180	107.628	34.117	34.075	98.887	78.213	2.500	8.818	15.980	5.872	17.275
	T.Đo: GTGC	15.225	11.728	-	-	-	-	-	-	1.992	-	-	-	-	1.505	-
	%	101,78	57,93	388,65	47,43	80,72	71,75	48,74	136,30	256,18	111,73	71,43	146,97	72,64	61,81	172,75

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Đương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải
Thu tiền sử dụng đất	KH	4.340.215	330.000	180.000	430.215	279.000	800.000	120.000	50.000	626.000	875.000	220.000	90.000	95.000	160.000	85.000
	TH	2.588.270	51.799	83.264	215.670	488.855	125.427	76.093	53.361	410.024	242.211	323.763	58.206	203.916	77.558	173.123
	T Đó: GTGC	28.580	-	-	-	-	-	-	-	25.725	-	-	-	-	2.855	-
	%	59,63	15,70	49,04	50,13	175,22	15,68	63,41	106,72	65,50	27,68	147,17	64,67	214,65	48,47	203,67
Thu khác NS (Huyện, Xã)	KH	207.900	47.000	8.500	20.000	4.600	53.000	3.000	2.200	10.300	25.500	6.500	8.900	5.400	8.000	5.000
	TH	597.399	49.192	15.605	12.777	12.541	23.682	5.584	193.554	55.198	83.663	10.179	12.583	14.928	a	22.106
	%	287	105	184	64	273	45	186	8.798	536	328	157	141	276	1.073	442
Thu tiền sử dụng mặt biển	KH	2.400	-	-	-	-	1.800	-	-	-	-	600	-	-	-	-
	TH	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	%	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Cộng	KH	16.837.367	1.516.660	1.057.980	1.697.065	535.710	2.037.150	338.900	333.700	4.841.731	2.832.671	435.700	220.915	286.235	332.410	370.540
	TH	12.124.165	1.035.021	1.201.407	1.013.561	741.338	978.056	206.561	434.397	3.107.732	1.681.975	475.840	169.676	366.796	273.954	437.852
	%	72,01	68,24	113,56	59,72	138,38	48,01	60,95	130,18	64,19	59,38	109,21	76,81	128,15	82,41	118,17
Cộng (không tính thu tiền sử dụng đất, xổ số, GTGC tiền thuê đất)	KH	12.481.927	1.174.932	877.980	1.266.850	256.710	1.237.150	218.900	283.700	4.213.739	1.957.671	215.700	130.915	191.235	170.905	285.540
	TH	9.520.670	971.494	1.113.143	797.891	252.483	852.629	130.468	381.036	2.695.716	1.439.763	152.077	111.470	162.880	194.891	264.729
	%	76,28	82,69	126,78	62,98	98,35	68,92	59,60	134,31	63,97	73,54	70,50	85,15	85,17	114,03	92,71

PHỤ LỤC V
TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG CÁC DỰ ÁN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ

Đến ngày 30/8/2024

(Kèm theo Báo cáo số **292/BC-UBND** ngày **12 / 9** /2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên chủ đầu tư/dự án	KHV năm 2024	Lũy kế số đã giải ngân	Kế hoạch vốn còn lại	Đạt tỷ lệ % so với KHV
	Tổng cộng	10.752.452	4.449.278	6.303.174	41,38%
1	Sở Y tế	40	40	0	100,00%
2	Sở Nông nghiệp và PTNT	1.752	1.752	0	100,00%
3	Huyện An Lão	7.120	7.120	0	100,00%
4	Huyện Vĩnh Bảo	7.351	6.632	719	90,22%
5	Huyện Tiên Lãng	179.800	125.446	54.354	69,77%
6	Huyện Kiến Thụy	236.920	159.849	77.071	67,47%
7	Quận Ngô Quyền	284.096	178.192	105.904	62,72%
8	Huyện Thủy Nguyên	127.803	78.480	49.323	61,41%
9	BAN QLDA Hạ tầng đô thị và KTT, KCN	879.413	477.464	401.949	54,29%
10	Quận Dương Kinh	131.091	64.955	66.136	49,55%
11	Quận Kiến An	242.060	117.392	124.668	48,50%
12	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Hải Phòng	3.264.123	1.566.837	1.697.287	48,00%
13	Huyện Cát Hải	44.697	21.031	23.666	47,05%
14	Công an thành phố	77.976	33.403	44.573	42,84%
15	Quận Lê Chân	168.540	71.691	96.848	42,54%
16	Quận Đồ Sơn	261.014	107.745	153.269	41,28%
17	Quận Hải An	106.569	43.356	63.212	40,68%
18	Ban QLDA ĐTXD các công trình Giao thông Hải Phòng	3.881.988	1.281.969	2.600.019	33,02%
19	Sở Thông tin và Truyền thông	66.300	21.541	44.759	32,49%
20	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	108.000	22.909	85.091	21,21%
21	Sở Giao thông vận tải	107.765	11.285	96.480	10,47%
22	Quận Hồng Bàng	568.034	50.188	517.846	8,84%

PHỤ LỤC VI
TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG
BỔ SUNG CỐ MỤC TIÊU CHO CÁC QUẬN, HUYỆN
Đến ngày 30/8/2024
*(Kèm theo Báo cáo số **292**/BC-UBND ngày **12/9**/2024*
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Quận/huyện	KHV TP giao năm 2024	Số đã giải ngân	Kế hoạch vốn còn lại	Đạt tỷ lệ % so với KHV
	Tổng số	4.649.753	1.662.310	2.987.443	35,8%
1	Huyện Kiến Thụy	270.020	189.522	80.498	70,2%
2	Huyện Tiên Lãng	162.533	111.535	50.998	68,6%
3	Huyện Bạch Long Vĩ	41.351	23.825	17.526	57,6%
4	Huyện An Lão	181.766	99.016	82.750	54,5%
5	Huyện Thủy Nguyên	852.725	433.452	419.273	50,8%
6	Huyện Cát Hải	160.930	77.162	83.768	47,9%
7	Quận Lê Chân	151.800	69.288	82.512	45,6%
8	Huyện Vĩnh Bảo	261.053	111.617	149.436	42,8%
9	Quận Đồ Sơn	160.613	65.927	94.686	41,0%
10	Quận Dương Kinh	162.500	60.270	102.230	37,1%
11	Quận Ngô Quyền	220.528	60.988	159.540	27,7%
12	Quận Kiến An	309.799	79.648	230.151	25,7%
13	Quận Hải An	399.830	94.372	305.458	23,6%
14	Huyện An Dương	1.028.467	152.112	876.355	14,8%
15	Quận Hồng Bàng	285.838	33.576	252.262	11,7%

TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG
CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU
Đến ngày 30/8/2024

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Quận/huyện	KHV TP giao năm 2024	Số đã giải ngân	Kế hoạch vốn còn lại	Đạt tỷ lệ % so với KHV
	Tổng số	3.490.025	1.526.753	1.963.272	43,75%
1	Huyện Thủy Nguyên	755.710	519.810	235.900	68,78%
2	Huyện An Dương	478.243	219.159	259.084	45,83%
3	Huyện Tiên Lãng	511.325	207.473	303.852	40,58%
4	Huyện Vĩnh Bảo	907.254	338.585	568.669	37,32%
5	Huyện An Lão	406.227	142.558	263.669	35,09%
6	Huyện Kiến Thụy	431.266	99.168	332.098	22,99%

PHỤ LỤC VII
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NĂM 2024
*(Kèm theo Báo cáo số **292** /BC-UBND ngày **12** tháng **9** năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
I	DỰ ÁN KHÁNH THÀNH NĂM 2024							
L1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ							
1	Dự án thực hiện một số nội dung để xây dựng chỉnh quyền sở hữu thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025	- Phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 04/11/2021; - Phê duyệt dự án tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 23/3/2022; điều chỉnh tại Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 18/9/2023. - Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông. - TMBT: 129 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện: 2021-2024		Công tác triển khai thực hiện gói thầu số 14: 1. Tiến độ thi công gói thầu số 14 dự án (gói thầu chính): đã hoàn thành phân tích thiết kế; Lập trình chức năng chính. - Lập trình tích hợp: Đã hoàn thành 9/11 phần mềm, tổng số lượng các hạng mục đã hoàn thành trong các phần mềm trên tổng số lượng các hạng mục cần triển khai đạt 37/39 tương đương 94,87% khối lượng. 2. Tiến độ kiểm thử hệ thống: Đã hoàn thành 14/17 hạng mục. - Đã thực hiện thanh toán khối lượng cho 8/17 phần mềm 01 hệ thống thiết bị phần cứng với kinh phí thanh toán: 36.563.795.500 tương đương 55,1% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 bố trí cho dự án.	32,507 tỷ đồng	66,300 tỷ đồng	- Lũy kế vốn bố trí: 98,807 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 41 tỷ đồng	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
2	Dự án đầu tư xây dựng cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 22/12/2020; - Phê duyệt dự án tại Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 12/11/2021. - Chủ đầu tư: BQLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng. - TMĐT: 1.941 tỷ đồng. - Nguồn vốn NSTW, NS thành phố Hải Phòng và NS tỉnh Quảng Ninh. - Thời gian thực hiện: 2021-2024.	- Phía bờ Hải Phòng 10,7ha (địa bàn xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên): Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng toàn bộ. - Phía bờ Quảng Ninh 7,5ha (địa bàn xã Hiệp Hòa, thị xã Quảng Yên): Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng toàn bộ.	Ngày khởi công 13/5/2022. Hiện nay dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng từ ngày 17/7/2024.	1.371,245 tỷ đồng Trong đó: 1.244,471 tỷ đồng vốn ngân sách trung ương, 121,774 tỷ đồng vốn ngân sách thành phố	358,1 tỷ đồng ngân sách thành phố	Lũy kế vốn bố trí: 1.729,345 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân: 1.640,500 tỷ đồng	
3	Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 12/8/2021; UBND TP phê duyệt dự án tại Quyết định số	a) Công tác GPMB để xây dựng cầu Lại Xuân: (i) Phía Hải Phòng (diện tích đất thu hồi khoảng 1,64ha): Vướng mắc còn lại: Diện tích khoảng 9.800m² đất cần phải thu hồi của Trại giam Xuân Nguyên	a) Thi công cầu: - Khởi công cầu ngày 02/02/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024. - Đến nay, các Nhà thầu đã hoàn thành 104/130 cọc khoan nhồi, đang thi công tại 11/16 vị trí móng, đang thi công đầm dúc hẫng	500,041 tỷ đồng	425 tỷ đồng	Lũy kế vốn là 925,041 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân: 711,995 tỷ đồng	- Về GPMB phía bờ thị xã Đông Triều: Hiện nay, tiến độ GPMB bờ thị xã Đông Triều đã bị chậm hơn 4 tháng so với kế

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		2272/QĐ-UBND ngày 13/7/2022. - Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng. - Tổng mức đầu tư 1.334.876 triệu đồng. - Nguồn vốn Ngân sách thành phố Hải Phòng (1.322.277 triệu đồng) và ngân sách tỉnh Quảng Ninh (12.599 triệu đồng). - Thời gian thực hiện từ năm 2021 ÷ 2024.	(ii) Phía Quảng Ninh (diện tích thu hồi đất khoảng 2,2ha): Hiện nay, còn vướng mặt bằng để thi công 2 trụ và đường dẫn đầu cầu trên địa bàn xã Yên Đức. b) Công tác GPMB để cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352: Tổng số 1.995 hộ (trong đó: đất HLGT: 1.360 hộ; đất nông nghiệp: 364 hộ; đất ở: 264 hộ; đất KD-DV: 07 hộ) và 12 tổ chức. Hiện nay, về cơ bản mặt bằng đã được bàn giao cho Nhà thầu để triển khai thi công. Chỉ còn 02 trường hợp đất HLGT tại xã Quảng Thanh chưa thống nhất phương án. UBND huyện Thủy Nguyên đang tuyên truyền, vận động.	và đảm super T. Ước khối lượng thực hiện đạt khoảng 340/518,8 tỷ đồng (65% hợp đồng). b) Cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352: - Khởi công ngày 02/02/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024. - Hiện nay, các nhà thầu đang thi công mở rộng đường, hệ thống thoát nước. Ước khối lượng thực hiện đạt khoảng 157,1/351,398 tỷ đồng (45% hợp đồng).				hoạch. - Về GPMB phía bờ huyện Thủy Nguyên: Ngày 31/7/2024 UBND thành phố đã có Văn bản số 1744/UBND-XD1 gửi Bộ Công an cung cấp các tài liệu liên quan và đề nghị sớm bàn giao mặt bằng 9.800m2 cho dự án.
4	Dự án đầu tư xây dựng đường Đỗ Mười kéo dài đến đường trục VSIP và phát triển đô thị vùng phụ cận	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 12/4/2022; - Phê duyệt dự án tại Quyết định số 2262/QĐ-UBND ngày 12/7/2022. - Chủ đầu tư: Sở	Ngày 08/5/2024, BQLDA ĐTXD công trình dân dụng đã bàn giao mượn thoát nước đầu tuyến để nhà thầu tập trung thi công hoàn thiện nút giao đầu tuyến. Như vậy, công tác giải phóng mặt bằng đã cơ bản hoàn thành, chỉ còn diện tích đất giao thông tại nút giao với đường trục Khu đô	- Hiện nay, công tác thi công đã cơ bản hoàn thành các hạng mục: thảm bê tông nhựa mặt đường, hệ thống thoát nước, cấp nước, hào kỹ thuật, lát hè, trồng cây xanh. Các nhà thầu đang tập trung thi công hoàn thiện các công việc còn lại trên tuyến. - Giá trị thực hiện đạt khoảng	592.627,082 triệu đồng	27.765 triệu đồng	- Lũy kế vốn bố trí: 620.392,082 triệu đồng - Lũy kế giải ngân: 600.076,794 triệu đồng	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		Giao thông vận tải. - Tổng mức đầu tư 1.066.840 triệu đồng. - Nguồn vốn Ngân sách thành phố - Thời gian thực hiện từ năm 2022 - 2024.	thị, công nghiệp và dịch vụ VSIP (đường 9C), Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên đang thực hiện các thủ tục giải phóng mặt bằng theo quy định.	186,4/197,3 tỷ đồng (đạt 94,5% giá trị hợp đồng).				
5	Dự án đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Công nghiệp Hải Phòng (giai đoạn I)	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 12/8/2021; UBNDTP phê duyệt dự án tại Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 28/3/2022. - Chủ đầu tư: BQLDA ĐTXD hạ tầng đô thị và khu kinh tế, khu công nghiệp. - Tổng mức đầu tư 375.685 triệu đồng. Nguồn vốn: NSTP. - Thời gian thực hiện: 2021 ÷ 2024.	Về công tác giải phóng mặt bằng: Dự án này không phải thực hiện giải phóng mặt bằng.	- Khởi công ngày 03/01/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024. - Đến nay, đã hoàn thành công tác thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị - Đã nghiệm thu PCCC. - Sở Xây dựng đã tổ chức công tác nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng; - Quyết toán dự án hoàn thành trong quý 4/2024	263,026 tỷ đồng	60 tỷ đồng	- Lũy kế vốn bố trí: 323,026 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 321,069929 tỷ đồng	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
I.2	DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH							
6	Dự án nhà máy LG Innotek (phần dự án mở rộng tại Lô I-3)	- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9854060681 cấp ngày 01/9/2016, chứng nhận thay đổi lần thứ 06 ngày 21/6/2023. - Nhà đầu tư: Công ty TNHH LG Innotek Việt Nam Hải Phòng. - Tổng mức đầu tư: 47.122 tỷ đồng (2.051 triệu USD).		- Tiến độ xây dựng hiện tại: đạt 75% tổng dự án. - Tiến độ dự kiến: Tháng 5/2025 sẽ hoàn thành xây dựng và lắp đặt máy móc thiết bị.				
II	DỰ ÁN KHỞI CÔNG NĂM 2024							
II.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ							
7	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 22/12/2020, quyết định điều chỉnh tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 và Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 gồm 02	<i>* Phía quận Ngô Quyền</i> Tổng diện tích thu hồi đất, giải phóng mặt bằng là 54,47 ha, liên quan đến 182 hộ và 33 tổ chức. - Phường Máy Tơ: Đã bàn giao mặt bằng 106/166 hộ hộ, 16/21 tổ chức. - Phường Máy Chai: Đã công khai phương án 16/16 hộ và 12/12 tổ chức. <i>* Phía huyện Thủy Nguyên</i> Tổng diện tích thu hồi đất,	- Hiện nay Tư vấn đang hoàn thiện hồ sơ thiết kế kỹ thuật (sau khi hoàn thành kết quả thử nghiệm gió ở nước ngoài). - Dự kiến: Thẩm định TKKT, DT (Bộ GTVT, Sở GTVT) từ tháng 8-10/2024. - Đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công, khởi công: Trong Quý IV/2024.	Dự án thành phần 1: 4.279 triệu đồng	Dự án thành phần 1: 511.380 triệu đồng	Dự án thành phần 1: Lũy kế vốn: 515.659 triệu đồng.	
					Dự án thành phần 2: 784.010 triệu đồng	Dự án thành phần 2: 289.419 triệu đồng	Lũy kế giải ngân 39.346 triệu đồng	Dự án thành phần 2: Lũy kế vốn : 1.073.429 triệu đồng.

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		dự án thành phần: + Dự án thành phần 1 Xây dựng công trình được phê duyệt tại Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 14/9/2023; Tổng mức đầu tư là 4.416.240 triệu đồng; Nguồn vốn: NSTW và NSTP; Thời gian thực hiện: 2021-2027. + Dự án thành phần 2: Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ GPMB Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 4554/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 Tổng mức đầu tư: 1.819.354 triệu đồng; Nguồn vốn: NSTW và NSTP; Thời gian thực hiện: 2021-2027.	giải phóng mặt bằng khoảng 9,05 ha, liên quan đến 06 hộ dân và 01 tổ chức (đất công của xã) thuộc xã Dương Quan - Đã phê duyệt phương án 01 hộ dân ngày 27/12/2023, đã đồng ý bàn giao mặt bằng diện tích 54.683,3 m². - Còn lại 05 hộ dân (không phê duyệt phương án do hết thời hạn thuê đất): Đã thông báo chấm dứt hợp đồng thuê đất trong tháng 12/2023. Huyện đang vận động các hộ sớm bàn giao mặt bằng.				Lũy kế giải ngân 897.011 triệu đồng	
8	Dự án đầu tư xây dựng cầu	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại	(i) Phía Hải Phòng (diện tích thu hồi đất 6,81ha):	Nhà thầu bắt đầu thi công từ tháng 4/2024, dự kiến hoàn thành tháng	60,166 tỷ đồng	289,554 tỷ đồng	Lũy kế vốn là 349,72 tỷ	- UBND huyện Vinh Bảo chưa

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố; UBND TP phê duyệt dự án tại Quyết 527/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 và phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 18/8/2023. - Chủ đầu tư: BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng. - Tổng mức đầu tư dự án: 760.596 triệu đồng - Thời gian thực hiện: 2021 - 2025.	UBND huyện Vĩnh Bảo đã thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích trên địa bàn 02 xã: Đồng Minh, Hưng Nhân. Trong đó: đất ở: 0,68ha tổng số 222 hộ; đất nông nghiệp: 6,13ha. - Đã thu hồi 6,13 ha đất nông nghiệp và bàn giao mặt bằng: còn 0,68 ha đất ở đã phê duyệt phương án và đã bàn giao mặt bằng 211 hộ. Hiện nay, còn vướng 11 hộ đất ở chưa nhận tiền với lý do giá bồi thường thấp và có tranh chấp. - Ngày 19/7/2024, UBND huyện đã ban hành Quyết định cưỡng chế đối với 10 hộ (xã Đồng Minh 9 hộ, xã Hưng Nhân 01 hộ), đồng thời giao quyết định cưỡng chế đối với 10 hộ và thực hiện niêm yết, công khai theo quy định. - Ngày 19/7/2024, UBND huyện đã có văn bản xin ý kiến các Sở, ngành thành phố về hồ sơ cưỡng chế thu hồi đất. Tuy nhiên đến nay Sở Tài nguyên và Môi trường vẫn	12/2025. Hiện nay, nhà thầu đang triển khai thi công cọc khoan nhồi, bê, thân, xà mũ các trụ; tường chắn hộp; cọc đất gia cố xi măng; đúc đầm Super T. Hoàn thành 54/109 cọc khoan nhồi, 04/100 đầm Super T, 04/11 trụ - móng. Giá trị khối lượng hoàn thành khoảng 114/493,3 tỷ đồng (~ 23,1% giá trị hợp đồng).			đồng. Lũy kế giải ngân: 216,052 tỷ đồng	bàn giao phần diện tích đất ở (0,68ha)

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			chưa có ý kiến tham gia. - Đã thành lập Ban cưỡng chế thực hiện thu hồi đất, xây dựng dự thảo phương án và kế hoạch cưỡng chế thu hồi đất thực hiện dự án. (ii) Phía Thái Bình (diện tích thu hồi đất 1,62ha): UBND huyện Quỳnh Phụ đã bàn giao đủ 1,62ha mặt bằng để triển khai thực hiện dự án.					
9	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố; UBND TP phê duyệt dự án tại Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 - Chủ đầu tư: BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng. - Tổng mức đầu tư dự án: 1.382,964 tỷ đồng	Tổng diện tích thu hồi 29,88ha, liên quan đến khoảng 788 hộ dân (Trong đó: 61 hộ đất ở; 721 hộ đất nông nghiệp), 06 tổ chức, cụ thể: (i) Huyện Tiên Lãng: Dự án đi qua 02 xã và 01 thị trấn, thu hồi khoảng 19,81ha, 533 hộ (Trong đó: 14 hộ đất ở; 516 hộ đất nông nghiệp), 03 tổ chức. Hiện nay, UBND huyện Tiên Lãng đã kiểm kê 530 hộ, phê duyệt phương án 25 hộ, đã bàn giao mặt bằng 25 hộ diện tích 1,84ha (ngoài đề) phục vụ thi công cầu Tiên Thanh. (ii) Huyện Vĩnh Bảo: Dự án đi qua xã Vĩnh An, thu hồi khoảng 10,06ha, 255 hộ	Công tác thi công xây dựng: 1. Gói thầu số 18: Xây dựng đường nối từ ĐT354 đến cầu Tiên Thanh Giá Hợp đồng 381 tỷ đồng (không bao gồm dự phòng). Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 tháng, hoàn thành tháng 9/2026. Từ đầu tháng 8/2024, Tổng Công ty 319 tiến hành đào khuôn đường, rải vỉa hè kỹ thuật và đắp cát (phạm vi khoảng 600md). Khối lượng thực hiện ước đạt 2,6/381 tỷ đồng (0,7% giá trị hợp đồng không bao gồm dự phòng). 2. Gói thầu số 19: Xây dựng cầu Tiên Thanh và đường nối đến QL10 Giá Hợp đồng 504 tỷ đồng (không bao gồm dự phòng). Thời gian	10 tỷ đồng	445,057 tỷ đồng	Lũy kế vốn đã bố trí là 455,057 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân: 189,188 tỷ đồng	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố. - Thời gian thực hiện dự án: 2022-2026.	(Trong đó: 47 hộ đất ở; 205 hộ đất nông nghiệp), 03 tổ chức. Hiện nay, UBND huyện Vĩnh Bảo đã kiểm kê xong 255 hộ, phê duyệt phương án 245 hộ, đã nhận tiền và bàn giao mặt bằng 124 hộ tương ứng 1,89ha phục vụ thi công cầu Tiên Thanh	thực hiện hợp đồng: 30 tháng. Ngày khởi công 28/3/2024, phần đầu cơ bản hoàn thành tháng 5/2026. Hiện nay, nhà thầu đang thi công: M0 khoan cọc nhồi, T1, T2 thân trụ, T3, T4, T5 đã xong cọc khoan nhồi, T6 thân trụ, T7 đã hoàn thành, T8 bệ trụ, đúc dầm SuperT; hoàn thành ép cọc bê tông cốt thép 35x35, đào khuôn đường phía Vĩnh Bảo, thi công cọc xi măng đất. Khối lượng thực hiện ước đạt 118,4/504 tỷ đồng (23,5 % giá trị hợp đồng không bao gồm dự phòng).				
I.2	DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH							
10	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2 - Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	- Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 08/07/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Xây dựng nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi - Dự án nhóm A, loại công trình giao thông (công trình	Diện tích đất sử dụng: 25,85ha. Ngày 28/11/2023, Văn phòng Chính phủ có văn bản 9366/VPCP-NN về việc bàn giao đất quốc phòng tại Cảng hàng không Quốc tế Cát Bi, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà có ý kiến chỉ đạo Bộ quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công	1. Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư: Ngày 01/8/2023, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã có Quyết định số 3158/QĐ-TCTCHKVN phê duyệt dự án “Xây dựng nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi”. 2. Giai đoạn thực hiện đầu tư: - Triển khai công tác rà phá bom mìn: Hoàn thành thẩm định, phê duyệt phương án kỹ thuật rà phá bom mìn vật nổ, Lựa chọn nhà thầu thi công rà phá bom mìn. Hiện đang chờ bàn giao mặt bằng để triển khai		50 tỷ đồng	22,1 tỷ đồng	Đến nay chưa có phương án để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất quân sự chuyển giao để thực hiện dự án, vì vậy dự án không đảm bảo thực hiện tiến độ theo Kết luận của Thủ tướng chính phủ tại (Văn bản

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lấy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		hàng không), cấp I. - Công suất thiết kế 05 triệu hành khách/năm - Tổng mức đầu tư: 2.405 tỷ đồng	và triển khai các thủ tục thu hồi, đền bù, hỗ trợ theo quy định.	thực hiện công tác rà phá bom mìn vật nổ tại hiện trường. - Triển khai công tác khảo sát và thiết kế kỹ thuật: + Hoàn thành công tác phục vụ thiết kế kỹ thuật. + Công tác thiết kế kỹ thuật và lập dự toán công trình: ACV đã có Tờ trình số 3270/TTr-TCTCHKVN ngày 09/8/2024 Trình Cục QLĐTĐXD – Bộ GTVT thẩm định Hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán xây dựng công trình hạng mục: thi công nền đất, cọc và móng nhà ga (lần 2). Thiết kế kỹ thuật Phân thân nhà ga và các hạng mục còn lại đã hoàn thành đang tiến hành thẩm tra. 3. Dự kiến khởi công dự án: ngay sau khi nhận được mặt bằng và hoàn thành đưa vào sử dụng sau 18 tháng thi công.				192/TB-VPCP ngày 23/5/2023 Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ về Phạm Minh Chính trong chuyến kiểm tra về tình hình triển khai một số dự án tại TP Hải phòng ngày 13/5/2023); Thời gian hoàn thành thủ tục bàn giao đất quý III/2023, Khởi công dự án trong quý IV/2023.
11	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	- Quyết định số 3067/QĐ-UBND ngày 25/10/2021, Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 21/7/2023 của UBND TP Hải Phòng về việc quyết định chấp	- Nhu cầu sử dụng đất dự án xây dựng nhà ga hàng hóa: 8.6676 ha Trong đó diện tích do sự đoàn 371 quản lý là 5.0617ha, diện tích do Bộ tư lệnh Hải quân quản lý là 1.3466ha, phần còn lại là tuyết đường giao thông thuộc đất nông trường Thành	1. Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư: Phê duyệt dự án tại Quyết định số 4757/QĐ-TCTCHKVN phê duyệt dự án “Xây dựng nhà ga hàng hóa – Cảng HKQT Cát Bi. 2. Giai đoạn thực hiện đầu tư: - Công tác rà phá bom mìn: Đã hoàn thành công tác rà phá bom mìn.	-	200 tỷ đồng	23,5 tỷ đồng	ACV chưa được bàn giao mặt bằng để triển khai dự án. Hiện công tác đền bù, GPMB chưa hoàn tất (Chưa xong GPMB thu hồi đất khu đất

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lấy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho dự án. - Quy mô dự án: Đầu tư xây dựng công trình kết cấu thép tổ hợp 1 tầng trên toàn bộ lô đất 15, đáp ứng công suất 100.000 tấn hàng hóa/năm. Thiết bị đầu tư tối thiểu đủ để hoạt động với mức độ tự động hóa thấp (định mức khoảng 5 tấn/m² theo tiêu chuẩn của IATA). - Tổng mức đầu tư: 725 tỷ đồng	Tổ. - Tiến độ về giải phóng mặt bằng: đến nay ACV đã phối hợp các Sở, ban ngành của quận Hải An, thực hiện xong các thủ tục và chuyển tạm ứng kinh phí cho giải phóng mặt bằng với số tiền là 11.287.992.030 đồng (tạm ứng 4 đợt) cho Trung tâm phát triển quỹ đất Quận Hải An. Hiện ACV đang phối hợp cùng cơ quan nhà nước để thực hiện công tác bàn giao mặt bằng thực hiện dự án.	- Công tác thiết kế BVTC và lập dự toán công trình: Đã hoàn thành, cụ thể như sau: + Sở Giao thông vận tải đã có văn bản số 1000/SGTVT-QLCL ngày 7/3/2024 thông báo kết quả thẩm định Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình hạng mục thi công nền, gia cố nền, cọc và móng nhà ga thuộc dự án “Xây dựng nhà ga hàng hóa – Cảng HKQT Cát Bi”. + Sở Giao thông vận tải đã có văn bản số 3147/SGTVT-QLCL ngày 28/6/2024 thông báo kết quả thẩm định Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình của hạng mục phần thân và các công trình phụ trợ thuộc dự án “Xây dựng nhà ga hàng hóa – Cảng HKQT Cát Bi”. + Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP đã có Quyết định số 2774/QĐ-TCTCHKVN ngày 09/7/2024 về việc Phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (Thiết kế bản vẽ thi công) và dự toán xây dựng công trình; dự toán các gói thầu; bổ sung, cập nhật, danh mục Quy chuẩn, Tiêu chuẩn thuộc Dự án: “Xây dựng nhà				Trạm khí tượng hải quân và tuyến đường ra vào ga hàng hóa)

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
				ga hàng hóa - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi". 3. Hiện ACV đang tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu thi công xây dựng, lắp thiết bị và gói thầu giám sát thi công xây dựng.				
12	Dự án Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị Cầu Rào 2, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân	- Quy mô dự án: Diện tích đất dự kiến sử dụng: 7,31ha - Tổng diện tích đất dành để xây dựng khoảng 32.053m². - Vốn đầu tư: 1.939,6 tỷ đồng - Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày Ủy ban nhân dân thành phố giao đất. - Địa điểm: phường Vĩnh Niệm, Lê Chân.	Theo Công văn số 3483/UBND-TCKH ngày 28/11/2023 của Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, hiện trạng quản lý, sử dụng đất như sau: Tổng diện tích dự kiến thực hiện dự án: 84.200m². Trong đó: - Diện tích đã giải phóng mặt bằng tại Khu nhà ở xã hội thuộc Khu đô thị Cầu Rào 2 là 47.968,4m². - Diện tích đề xuất nghiên cứu mở rộng quy mô thực hiện Dự án là 36.231,6m².	- Ủy ban nhân dân thành phố có Công văn số 1778/VP-XD3 ngày 19/3/2024 đồng ý thực hiện thủ tục chấp thuận NĐT thực hiện Dự án. - Ngày 25/4/2024, Liên danh Công ty cổ phần TTD Holding, Công ty cổ phần Hưng Thịnh INCONS đã gửi Văn bản đề nghị chấp thuận Nhà đầu tư. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 153/BC-KHĐT ngày 05/6/2024 báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố thẩm định đề nghị chấp thuận nhà đầu tư Dự án. - Ngày 25/6/2024, Ủy ban nhân dân thành phố có Quyết định số 2164/QĐ-UBND Quyết định chấp thuận nhà đầu tư: Chấp thuận liên doanh công ty cổ phần TTD Holding và Công ty cổ phần Hưng Thịnh incons là nhà đầu tư thực hiện dự án.				
13	Dự án xây dựng Nhà ở	- Quyết định số: 2812/QĐ-BQL	- Có khoảng 354 hộ dân và tổ chức, đến nay Ủy ban nhân	- Công ty Cổ phần Vinhomes đã hoàn thành các thủ tục phê duyệt				Công tác giải phóng mặt bằng

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	ngày 09/6/2023, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Vinhomes. - Tổng mức đầu tư: 5.834 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền giao đất.	dân quận Hải An đang tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, lập, phê duyệt phương án bồi thường và chi trả tiền bồi thường, cụ thể: + Đã có quyết định thu hồi đất đối với 295 hộ, tổng diện tích 19.6ha trong đó: Hoàn thành chi trả cho 280 hộ dân, tổng diện tích 19.3ha; còn lại 15 hộ dân chưa nhận tiền + Còn lại 59 hộ dân (diện tích khoảng 8 ha) chưa có quyết định thu hồi đất, các đơn vị của UBND quận Hải An tiếp tục thẩm định, dự kiến hoàn thành chi trả trong tháng 1/2024.	báo cáo tác động môi trường, thẩm định thiết kế, xin cấp phép xây dựng hạ tầng và tổ chức khởi công Dự án vào ngày 06/01/2024. - Tiếp tục phối hợp với UBND quận Hải An triển khai và hoàn thành việc giải phóng mặt bằng dự án, chuẩn bị công tác thi công hạ tầng, phối hợp với tư vấn thiết kế hoàn thiện hồ sơ thiết kế các công trình Nhà ở xã hội trong dự án. - Tình hình giải phóng mặt bằng: CĐT đã chi trả cho 354 hộ với số tiền 173,1 tỷ đồng, diện tích 23,6ha. - Tiến độ xây dựng cơ bản: Sau khi CĐT nhận đủ mặt bằng sạch sẽ tiến hành san lấp, xây dựng theo quy định.				phạm vi Dự án còn 03 hộ dân chưa nhận tiền; 1 số mộ và tượng đài nghĩa trang công giáo chưa giải phóng mặt bằng.
14	Dự án xây dựng Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	- Quyết định số: 1099/QĐ-BQL ngày 17/3/2023, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Nhà đầu tư: Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope - Tổng mức đầu	- Ngày 25/10/2023 UBND Quận Hải An có CV số 2652/UBND-TNMT gửi UBND Thành phố; Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP. Hải Phòng; - Ngày 03/11/2023, UBND	- 06/02/2024 Sở Tài nguyên môi trường ký duyệt Mạnh trích đo địa chính Dự án phục vụ hồ sơ xin giao đất. - Điều chỉnh QH 1/500. Đã có ý kiến tham vấn của PCCC. + Ngày 24/5/2024 Ủy ban nhân dân quận, Hội đồng bồi thường quận Hải An tổ chức kiểm kê đất, vật kiến trúc, hoa màu, trên diện tích đất thu hồi để lập phương án				Vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng. Thành phố cần sớm thực hiện công tác thủ tục thu hồi đất và bàn giao mặt bằng sạch để Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lấy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		tư: 3.267 tỷ đồng - Thời gian thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất	TP có CV số 7539/VP-ĐC3 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND quận Hải An về việc giao đất thực hiện Dự án xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An. - Nhà đầu tư tiếp tục hoàn thiện đề nộp Hồ sơ xin giao đất thực hiện dự án theo quy định.	bồi thường, hỗ trợ thực hiện Dự án. + Ngày 21/6/2024 Quận Hải An niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với phần đất phải giải phóng mặt bằng của Dự án + Ngày 08/7/2024 Quận Hải An có Tờ trình gửi Sở TNMT về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất thực hiện Dự án. + Ngày 08/8/2024 Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope có văn bản số 19/2024/CV-TBDH gửi UBND Quận Hải An về việc đề nghị có báo cáo đề xuất UBND Thành phố giao đất (đợt 1) cho Nhà đầu tư đối với phần đất đã bồi thường GPMB.				thực hiện dự án theo đúng các nội dung quy định tại Quyết định số 1099/QĐ-BQL ngày 17/3/2023 của Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng.
15	Nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao Ecovance	- GCN đăng ký đầu tư số 5478277888 cấp ngày 22/9/2023. - Nhà đầu tư: Ecovance Co.LTD (thuộc SK Group) - TMĐT: 11.887 tỷ đồng (500 triệu USD)		+ 11/5/2024: Đã khởi công xây dựng. - Dự kiến tiến độ triển khai: + Tháng 6/2025: Hoàn thành xây dựng. + Tháng 7/2025: Vận hành thử. + Tháng 9/2025: Vận hành chính thức. + Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
				nghe (R&D) dự kiến hoạt động chính thức từ tháng 05/2025.				
16	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tiên Thanh	- Quyết định số 647/QĐ-TTg ngày 27/5/2022. BQL Khu kinh tế cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3680351818 lần đầu ngày 17/6/2022. + Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư KCN Tiên Thanh. + Tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án: 410,46 ha. + Tổng vốn đầu tư: 4.597 tỷ đồng. + Thời hạn hoạt động: 50 năm.	- UBND huyện Tiên Lãng đã ra Thông báo thu hồi đất của diện tích 86ha (tại Quyết định số 314/TB-UBND ngày 15/11/2022). - Công tác đền bù GPMB (86ha): + Hoàn thành di chuyển 261/262 ngôi mộ. + Hiện đang thực hiện công tác kiểm kê, lập và phê duyệt phương án bồi thường, GPMB và chi trả tiền đền bù. + Đã thực hiện chi trả 297,1/308,8 tỷ đồng và tiến hành chi trả cho các quyết định phê duyệt phương án di chuyển mộ là 5,1 tỷ đồng. - Hoàn thành đo vẽ Máng trích đo địa chính (410,46ha) được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 04/11/2023; Thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo TB số 314/TB-UBND ngày 15/11/2022 và Thông báo số 286/TB-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện Tiên Lãng; Ứng trước	- Đã có Quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 KCN Tiên Thanh (Quyết định số 4799/QĐ-BQL ngày 28/9/2023). - Đang tập trung triển khai công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao đất. - Dự kiến khởi công Quý III/2024. - Dự kiến Quý IV/2024 đến Quý IV/2026 triển khai thi công hoàn thiện khoảng 150ha diện tích hạ tầng dự án.				- Hỗ trợ nhà đầu tư trong công tác giải phóng mặt bằng. - Đường giao thông đối ngoại: Tuyến đường ngoại vi của KCN (Dự án tuyển đường nối từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo) hiện đang thu hồi đất và triển khai đầu tư xây dựng dẫn đến công tác triển khai thi công Dự án KCN Tiên Thanh ngay sau khi được bàn giao mặt bằng trong thời gian tới gặp nhiều khó khăn do khó tiếp cận để triển khai vận chuyển máy móc, vật tư thiết bị.

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			kinh phí di chuyển để chuẩn bị cho công tác GPMB đợt tiếp theo (khoảng 50ha).					
17	Dự án Tổ hợp giáo dục Tiên Phong	- Diện tích: 37.455,8m² theo đề nghị của Cty CP Nhựa Thiều niên Tiên Phong. - Địa điểm: khu đất số 02 An Đà		Ngày 31/10/2023, UBND TP có Thông báo số 316/TB-VP đồng ý chủ trương nghiên cứu Dự án và giao UBND quận Ngô Quyền lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch tỷ lệ 1/2000 làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo. Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa nhận được hồ sơ đề xuất của nhà đầu tư.				
18	Công trình cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu (thuộc Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên, thành phố Hải Phòng)	1. Chủ đầu tư: Tập đoàn Vingroup – Công ty CP 2. Địa điểm xây dựng: thuộc xã Thủy Triều huyện Thủy Nguyên và phường Máy Chai quận Ngô Quyền. 3. Diện tích xây dựng: 4,66 ha 4. Vốn đầu tư: 2.300 tỷ đồng bằng vốn chủ sở hữu của CĐT, vốn vay và các nguồn vốn hợp pháp khác. 5. Tiến độ thực hiện: hoàn thành trong quý 4 năm 2025.	1. Giao đất trụ cầu phía quận Ngô Quyền và xã Thủy Triều: Đã xong 2. Giao đất phần lòng mương: Đã xong 3. Giao đất 2 bên vỉa hè mương và phần diện tích cảng Cửa Cấm: Đã xong.	- Đã có Giấy phép xây dựng phần trụ cầu chính T18 và T19; - Đã có Giấy phép xây dựng hạng mục cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu.	466,2 tỷ đồng	1.448,2 tỷ đồng	1.134,6 tỷ đồng; tương ứng tỷ lệ vốn đã giải ngân là: 49,3%	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
III	DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI VÀ CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM 2023 SANG NĂM 2024							
19	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Chính trị - Hành chính, hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	- Nghị quyết phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư: số 21/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 16/NQ-HĐND ngày 12/4/2022 - Quyết định phê duyệt dự án số 3103/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 - Chủ đầu tư: BQLDA ĐTXD CT dân dụng. - TMĐT: 2.513 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện: 2020-2025.	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	- Thi công kết cấu: + Tầng hầm: 100% + Phần thân: 100% - Kiến trúc, hoàn thiện + Tầng hầm: 21,78% + Phần thân: 51% + Cơ điện: 42% - Hạ tầng ngoài nhà + đường giao thông: 57%	1.049,382 tỷ đồng	1.123 tỷ đồng	- Lũy kế vốn bố trí: 2.172,382 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 1.601,486 tỷ đồng	
20	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	- Nghị quyết phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư số 22/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 17/NQ-HĐND ngày 12/4/2022 - QĐ phê duyệt DA số 3104/QĐ-	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	1. Đối với công trình chính - Phần hầm đã hoàn thành 100% - Phần thân: + Phần thô: 100% + Xây tường: Đang triển khai đạt 95%. + Kết cấu thép mái phần gia công: cột thép đạt 100%, dầm thép đạt 100%. + Kết cấu thép mái phần lắp	941,527 tỷ đồng	905 tỷ đồng	- Lũy kế vốn bố trí: 1.846,527 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 1.307,836 tỷ đồng	



TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lấy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		UBND ngày 22/9/2022 - Chủ đầu tư: BQLDA ĐTXD công trình dân dụng - TMĐT: 2.336,896 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện: 2020-2025.		dụng: cột thép đạt 65%, dầm thép đạt 65%. - Phần hoàn thiện: + Mặt dựng: Đang triển khai đạt 21,3%. + Cơ điện: Đang triển khai đạt 31,7%. 2. Đối với Hạ tầng ngoài nhà: - Hoàn thành thi công cọc PHC D300 và cọc Xi măng đất. - Triển khai thi công san lấp; hệ thống thoát nước mưa và thi công bãi đỗ xe P2. 3. Đối với hệ thống cơ điện, PCCC: Đang đặt các lô chờ kỹ thuật, dự kiến hoàn thành giữa Quý II/2025				